

Ngày soạn:.../.../...

Ngày dạy:.../.../...

CHỦ ĐỀ 1: KHÁM PHÁ MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CỦA BẢN THÂN

MỤC TIÊU CHUNG CỦA CHỦ ĐỀ:

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.
- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.

GỢI Ý NỘI DUNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP

- Tham gia hoạt động chào mừng năm học mới.
- Tham gia tọa đàm về *Con đường phát triển bản thân*.
- Trao đổi về kỹ năng kiểm soát cảm xúc trong tranh biện.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

TUẦN 1: NHIỆM VỤ 1, 2

KHÁM PHÁ MỘT SỐ NÉT ĐẶC TRƯNG TRONG TÍNH CÁCH – NHẬN DIỆN SỰ THAY ĐỔI CẢM XÚC CỦA BẢN THÂN

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

Năng lực riêng:

- Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân
- Giải thích được ảnh hưởng của sự thay đổi cơ thể đến các trạng thái cảm xúc, hành vi của bản thân.

3. Phẩm chất: Nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGV, Giáo án.
- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 – bản 1*.
- Vở, bút và những dụng cụ theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Giúp HS hứng thú với chủ đề; hiểu được ý nghĩa của việc phát triển các nét tính cách tích cực đối với bản thân; chỉ rõ được những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

b. Nội dung: GV giới thiệu chủ đề thông qua bài hát, video và giới thiệu với HS về ý nghĩa chủ đề.

c. Sản phẩm học tập: HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đề ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Những mảnh ghép diệu kì*:
- GV chia lớp thành các nhóm (4 HS) và nêu luật chơi: *Mỗi bạn trong nhóm sử dụng một loại bút màu khác nhau và viết vào ô của mình những nét đặc trưng trong tính cách của mình.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời
- GV quan sát, hướng dẫn (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

Gợi ý những từ chỉ nét đặc trưng tính cách:

tốt bụng, cẩn thận, chăm chỉ, thân thiện, vui vẻ, thú vị, chăm chỉ, thông minh, dịu dàng, nghiêm túc, tự tin, hăng hái, nhiệt tình, hoạt ngôn, nhút nhát, nóng tính, bất cần, lười biếng, ích kỉ, bướng bỉnh, lạnh lùng, khoe khoang,...

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.
- GV chuyển sang HĐ mới.

Hoạt động 2: Định hướng nội dung

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng nội dung - SHS tr.6 và quan sát tranh chủ đề - SHS tr.5:



- GV đặt một số câu hỏi:
 - + *Em hãy nêu các nhiệm vụ cần thực hiện trong chủ đề 1?*
 - + *Mô tả bức tranh chủ đề.*
- GV giới thiệu ý nghĩa của giai đoạn lứa tuổi đối với việc hình thành tính cách: *Mỗi độ tuổi đều có vai trò và vị trí nhất định trong tiến trình phát triển và hình thành các nét đặc trưng trong tính cách. Mỗi giai đoạn lứa tuổi cũng có những nét đặc trưng riêng về điều kiện phát triển tâm lý, hoạt động chủ đạo và những nét tâm lý điển hình.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời
- GV quan sát, hướng dẫn nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời HS trả lời câu hỏi:
 - + *Các nhiệm vụ cần thực hiện trong chủ đề 1 là:*

- Khám phá một số nét đặc trưng trong tính cách.
- Nhận diện sự thay đổi cảm xúc của bản thân.
- Điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
- Thực hiện tranh biện bảo vệ quan điểm.
- Thực hiện thương thuyết trong một số tình huống.
- Định hướng kế hoạch rèn luyện một số đặc điểm cá nhân trong cuộc sống.
- Tự đánh giá.

+ Mô tả bức tranh chủ đề: Các bạn học sinh đang ngồi thảo luận dưới sân trường về một vấn đề hoặc một tình huống mà các bạn có những ý kiến khác nhau.

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Mỗi người đều có những nét đặc trưng riêng trong tính cách mà chúng ta chưa thể khám phá hết được. Vậy làm thế nào để xác định được điều đó, chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay **Tuần 1 – Tiết 2 – Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Khám phá một số nét đặc trưng trong tính cách – Nhận diện sự thay đổi cảm xúc của bản thân.***

B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM

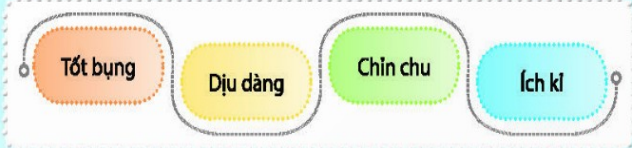
Hoạt động 1: Khám phá một số nét đặc trưng trong tính cách.

a. Mục tiêu: HS nhận ra được một số đặc điểm đặc trưng trong tính cách của bản thân, mặt ưu điểm và nhược điểm của những đặc điểm đó, từ đó tìm cách phát huy và khắc phục.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS nhận diện và xác định được nét đặc trưng trong tính cách của mình.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chỉ ra nét đặc trưng trong tính cách của những người xung quanh Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giải thích: Có những mặt biểu hiện của tính cách riêng, mỗi mặt đều có những ưu và nhược điểm khác nhau. Trong cuộc sống, thường mọi người gọi những nét tính cách của từng mặt như là tính cách của họ. - GV đặt câu hỏi: Theo em, có những mặt nào của tính cách mà em biết? - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Chuyền bóng. - GV nêu luật chơi: Các bạn HS sẽ chuyền tay nhau một quả bóng và chuyền ngẫu nhiên. Bạn nhận được quả bóng sẽ gọi tên 3 nét tính cách yêu thích của một người bạn trong lớp của mình trong vòng 5 giây. Kết thúc trò chơi, bạn nào không trả lời được sẽ bị phạt hát một bài hát. Gợi ý:  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm (4 HS) và thực hiện nhiệm vụ: Em hãy phân loại tích	1. Khám phá một số nét đặc trưng trong tính cách a. Chỉ ra nét đặc trưng trong tính cách của những người xung quanh - Những mặt của tính cách là: + Mặt xu hướng của tính cách: hướng ngoại, hướng nội, lạc quan, bi quan,... + Mặt tình cảm của tính cách: đa sầu, đa cảm, khô khan,... + Mặt ý chí của tính cách: nghị lực, cương quyết, yếu đuối, dễ mềm lòng,... + Mặt năng động của tính cách: nóng nảy, bàng quan, ưu tư, hoạt bát,... + Mặt hành động của tính cách: dứt khoát, chậm chạp, nhẹ nhàng, mạnh mẽ,... - Phân loại tính cách: + Tính cách tích cực: sáng tạo, tin cậy, hăng hái, nhiệt tình, hướng ngoại, hướng nội, lạc quan, thông thái, khéo léo, lịch thiệp, chung

<i>cách theo các nhóm sau:</i> + <i>Nhóm 1: Tính cách tích cực và chưa tích cực.</i> + <i>Nhóm 2: Tính cách đặc trưng của nam và nữ.</i> + <i>Nhóm 3: Tính cách của con người Việt Nam.</i> - GV gọi đại diện các nhóm lên bảng trình bày câu trả lời. Các nhóm khác lắng nghe và bổ sung. - GV ghi nhận kết quả hoạt động của lớp, chia sẻ suy nghĩ và kinh nghiệm của mình về xây dựng tính cách cho bản thân khi còn trẻ để tăng thêm sự thú vị cho HS. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 1 SHS tr.7. - HS tham gia trò chơi để trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm đọc câu trả lời của nhóm mình và đánh giá. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết,	thủy, nhẹ nhàng, hài hước, trung thực, kiên nhẫn, hoạt ngôn, vui vẻ, dễ gần, thân thiện, hào phóng, chăm chỉ, tốt bụng, cởi mở, lịch sự, hòa đồng, dịu dàng, tự tin, nghiêm túc. + Tính cách tiêu cực: ích kỉ, nóng tính, khó chịu, thô lỗ, cục cằn, kiêu căng, khoe khoang, buồn chán, ủ rũ, cầu thả, bất lịch sự, lừa dối, keo kiệt, nhút nhát, ngu ngốc, bi quan, bướng bỉnh, hấp tấp. + Tính cách đặc trưng của nam: mạnh mẽ, cứng nhắc, thẳng thắn, vụng về, hấp tấp,... + Tính cách đặc trưng của nữ: nhẹ nhàng, khéo léo, duyên dáng, nhạy cảm, ân cần, chu đáo, khéo tay,... + Tính cách của con người Việt Nam: kiên cường, bất khuất, trung hậu, đảm đang, lễ phép, cần cù, thông minh, sáng tạo, chịu đựng, dịu dàng, kiên trì, thân thiện,...
--	--

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 2. Mô tả một vài nét đặc trưng trong tính cách của người mà em yêu quý. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS đứng thành vòng tròn theo nhóm (6 HS) và yêu cầu: <i>Từng bạn trong nhóm hãy nói về 1 – 2 nét tính cách đặc trưng của một người thân trong gia đình em/ người mà em yêu quý. Chỉ ra tính cách tích cực và chưa tích cực của người đó.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 2 SHS tr.7. - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp: + <i>Bố em là một người rất nóng tính và nghiêm khắc.</i> + <i>Chú em là một người hài hước và thân thiện.</i> + <i>Anh trai em là người rất lạnh lùng và nghiêm túc.</i> + <i>Chị em rất năng động, hoạt bát, cởi mở và là người hài hước.</i>	b. Mô tả một vài nét đặc trưng trong tính cách của người mà em yêu quý. Mỗi người có những nét tính cách khác nhau, có những nét tính cách mình thích nhưng người khác không thích, có một số nét tính cách mà phần lớn mọi người đều thích.

+ Em của em là một người hướng nội, nhút nhát và hay tự ti về bản thân mình. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng kết lại ý kiến. - GV nhận xét, tổng kết. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những nét tính cách đặc trưng của em Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS mở SBT tr.4 và thực hiện nhiệm vụ: <i>Em hãy mô tả nét tính cách đặc trưng của bản thân vào bài tập 3 – SBT tr.4. Sau đó chia sẻ với các bạn trong nhóm.</i> - GV giải thích về vai trò của tính cách trong việc tạo nên phong cách và số phận của mỗi con người: <i>Tính cách bao gồm các hành vi sẵn có và do rèn luyện mà có, giúp định hình phong cách của mỗi người và ảnh hưởng đến suy nghĩ của mỗi người. Từ đó, ảnh hưởng đến việc định hướng học tập và chọn nghề nghiệp của mỗi cá nhân để phù hợp với tính cách của bản thân.</i> - GV yêu cầu HS: <i>Em hãy tiếp tục chia sẻ trong nhóm về những tính cách tạo thuận lợi hoặc</i>	c. Chia sẻ những nét tính cách đặc trưng của em Chúng ta cần hướng đến những đặc điểm tích cực của tính cách để rèn luyện.

cản trở bản thân trong cuộc sống.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc thông tin mục 3 SHS tr.7.
- HS thực hiện nhiệm vụ trong SBT.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về những nét tính cách riêng của mình:

+ Mô tả nét tính cách: cần cù, chăm chỉ, năng động, tự tin, cầu toàn, khó tính.

+ Ảnh hưởng đến bản thân trong cuộc sống:

• Thuận lợi:

+ Sự cần cù, chăm chỉ giúp em cố gắng tìm tòi, học hỏi thêm nhiều kiến thức để đạt được mục tiêu của bản thân.

+ Sự năng động giúp em tham gia vào các CLB để có thêm những cơ hội mới và học hỏi thêm nhiều kinh nghiệm cho bản thân.

+ Sự tự tin mang đến cho em niềm tin vào bản thân, chủ động trong mọi công việc và hành động một cách chắc chắn.

• Cản trở: Sự cầu toàn và khó tính gây ra áp lực cho những người xung quanh và bản thân mình, đôi khi còn làm chậm tiến độ công việc

của mình. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết. - GV chuyển sang HĐ mới.	
--	--

Hoạt động 2: Nhận diện sự thay đổi cảm xúc của bản thân

a. Mục tiêu: HS nhận diện những thay đổi cảm xúc của bản thân qua những thay đổi hành vi, thái độ để có những điều chỉnh phù hợp.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS nêu được những thay đổi cảm xúc của bản thân qua những thay đổi hành vi, thái độ để có những điều chỉnh phù hợp.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Chia sẻ sự thay đổi cảm xúc có thể xảy ra của nhân vật trong những tình huống. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm (4 HS) và đánh số chẵn, lẻ. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ: <i>Mỗi nhóm hãy đọc tình huống của của nhóm mình và chỉ ra sự thay đổi cảm xúc có thể xảy ra của các nhân vật trong từng tình huống.</i>	2. Nhận diện sự thay đổi cảm xúc của bản thân a. Chia sẻ sự thay đổi cảm xúc có thể xảy ra của nhân vật trong những tình huống. Ở mỗi trường hợp khác nhau thì con người lại xuất hiện một cảm xúc khác nhau. Chúng ta phải biết cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân để tránh những trường hợp không hay xảy ra.

+ **Nhóm chẵn:** Xử lí tình huống 1: Cuối tiết học, cô giáo trả bài kiểm tra, T bị điểm kém. Đến tiết tiếp theo, T không thể tập trung học được.

+ **Nhóm lẻ:** Xử lí tình huống 2: Các bạn lớp em đều rất háo hức với chuyến trải nghiệm vào cuối tuần. Khi cô giáo thông báo vì thời tiết không đảm bảo nên nhà trường hoãn chuyến đi này, không khí trong lớp bỗng chùng hẫng xuống.

- GV cho HS xem video sau:

youtu.be/u7a_LOUyjLw (0:30 - 3:08)

- GV đặt câu hỏi:

+ *Bố bạn nhỏ đã làm gì khi thấy bạn tức giận?*

+ *Bạn nhỏ trong video đã thay đổi như thế nào sau khi điều chỉnh cảm xúc tức giận của bản thân?*

+ *Bài học rút ra từ video là gì?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc tình huống mục 1 SHS tr.7.

- Các nhóm thảo luận và đưa ra cách xử lí tình huống.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo

luận

- GV gọi đại diện các nhóm HS chia sẻ trước lớp:

+ **Tình huống 1:**

- Gọi tên cảm xúc:

+ Trước khi biết bị điểm kém: hồi hộp, lo lắng, mong chờ, hi vọng vào bài kiểm tra của mình sẽ đạt thành tích tốt.

+ Sau khi biết bị điểm kém: hụt hẫng, ủ rũ, buồn bã, lo sợ, suy nghĩ linh tinh, không tập trung vào bài học.

- Bạn T có sự thay đổi cảm xúc đó vì bạn rất hi vọng mình sẽ đạt được điểm cao trong bài kiểm tra lần này.

- Để cảm xúc thay đổi tích cực hơn, bạn T hãy nghĩ rằng bài kiểm tra đó mình làm chưa tốt thì mình sẽ cố gắng vào bài kiểm tra sắp tới và tập trung vào bài học.

+ **Tình huống 2:**

- Gọi tên cảm xúc:

+ Trước khi có thông báo hoãn chuyển đi tham quan: cả lớp háo hức, mong chờ, vui vẻ.

+ Sau khi có thông báo hoãn chuyển đi: buồn bã, ủ rũ, thất vọng.

- Cả lớp có cảm xúc như vậy vì mọi người

đang rất vui vẻ, háo hức trong chuyến đi tham quan lần này. • Để cảm xúc thay đổi tích cực hơn, các bạn hãy nghĩ rằng khi thời tiết đẹp hơn, nhà trường sẽ tổ chức cho các bạn tham quan bù sau. - GV mời HS trả lời sau khi xem video: + Bố bạn nhỏ đã đưa cho bạn cái búa, túi đinh và dặn: Khi con tức giận con hãy đóng một cái đinh lên hàng rào gỗ. + Sự thay đổi: Dần dần bạn nhỏ đã học được cách kiềm chế cơn giận của mình. + Bài học: Mỗi lần tức giận của bản thân đều để lại vết thương trong lòng người khác. Vì vậy, chúng ta nên học cách kiềm chế cơn giận để không làm tổn thương đến mọi người. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động của HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: Chia sẻ những thay đổi cảm xúc của em có thể xảy ra trong một số tình huống.	b. Chia sẻ những thay đổi cảm xúc của em có thể xảy ra trong một số tình huống

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV phát cho HS Phiếu khảo sát (đính kèm cuối mục) và yêu cầu: <i>Em hãy đánh dấu □ vào những dấu hiệu và mức độ của những dấu hiệu thay đổi cảm xúc, sau đó gấp phiếu lại, bỏ vào thùng giấy.</i> - GV sắp xếp các bạn có biểu hiện giống nhau thành một nhóm và đặt câu hỏi: <i>Những thay đổi ấy đã ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống, quan hệ và học tập của bản thân em?</i> - GV kết luận: <i>Ý nghĩa của sự thay đổi cảm xúc trong cuộc sống của mỗi người: Sự xuất hiện thay đổi cảm xúc là một quy luật tất yếu nhưng chúng ta có thể làm cho nó trở nên tích cực hơn đối với mỗi cá nhân.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc yêu cầu mục 2 – SHS tr.7. - HS hoàn thành Phiếu khảo sát và trả lời câu hỏi. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV trao đổi với các HS trước lớp: <i>Ảnh hưởng của sự thay đổi cảm xúc đến</i>	Sự xuất hiện thay đổi cảm xúc là một quy luật tất yếu nhưng chúng ta có thể làm nó trở nên tích cực hơn đối với mỗi cá nhân.
--	---

cuộc sống của em là: + Cảm xúc căng thẳng, lo lắng khiến bản thân em không tập trung được vào công việc, học tập, bài thi sắp tới. + Cảm xúc vui vẻ, tích cực khiến bản thân em có tinh thần lạc quan, hứng khởi làm các công việc năng suất và hiệu quả hơn, học hành chăm chỉ hơn. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động của HS. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
--	--

PHIẾU KHẢO SÁT			
Họ và tên:			
Một số biểu hiện thay đổi	Rất đúng	Gần đúng	Chưa đúng
1. Hay khó chịu, buồn hơn trước.			
2. Xuất hiện cảm giác cô đơn.			
3. Nhiều khi hiếu động, hưng phấn thái quá.			
4. Thích tham gia các hoạt động tập thể, văn nghệ, thể thao,...			
5. Thay đổi tâm trạng dẫn đến thay đổi thói quen ăn uống.			

6. Trở nên thu mình hơn, không vui vẻ như trước.			
7. Không còn quan tâm tới các hoạt động yêu thích.			
8. Vui vẻ, nhanh nhẹn hơn.			
9. Hay hờn dỗi, nhạy cảm, lo sợ không được quan tâm, yêu thương.			

C. HOẠT ĐỘNG Củng cố kiến thức

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận

c. Sản phẩm học tập: HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

Câu 1. Đây là tích cách tiêu cực về mặt ý chí của tính cách?

- A. bi quan.
- B. khô khan.
- C. nóng nảy.
- D. yếu đuối.

Câu 2. Đây là tính cách đặc trưng cho người phụ nữ Việt Nam?

- A. cương quyết.
- B. cứng rắn.
- C. dịu dàng.
- D. mạnh mẽ.

Câu 3. Hôm nay, Linh rất háo hức vì được chị Thảo cho đi xem phim. Nhưng chị Thảo đột xuất phải tăng ca nên hẹn Linh hôm khác, Linh rất buồn. Linh nên làm gì để có cảm xúc tích cực trong trường hợp trên?

- A. Linh nghĩ rằng chị Thảo rất bận nên mình cần thông cảm cho chị.
- B. Linh vùng vằng, bỏ lên phòng một mình.
- C. Linh khóc lóc gọi điện mách mẹ.
- D. Linh gọi điện cho chị Thảo đòi đi bằng được.

Câu 4. Cảm xúc tiêu cực có thể dẫn đến hậu quả nào?

- A. Thức khuya.
- B. Bỏ bữa ăn.
- C. Trầm cảm.
- D. Tăng động.

Câu 5. Theo em, đâu không phải là cách để thay đổi suy nghĩ tích cực và sống lạc quan hơn?

- A. Ngủ muộn, thức khuya.
- B. Ăn uống khoa học, hợp lí.
- C. Vận động, tập thể dục thường xuyên.
- D. Đi chơi, tâm sự với bạn bè.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời:

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5
D	C	A	C	A

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS về sự thay đổi cảm xúc của nhân vật ở 2 tình huống.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Chỉ ra sự thay đổi cảm xúc có thể xảy ra của nhân vật trong 2 tình huống sau:*

Tình huống 1. Nam là học sinh giỏi Toán của lớp 8A, bạn đã rất hi vọng bài kiểm tra lần này của mình lại dẫn đầu lớp như những lần trước. Tuy nhiên, khi nhận bài kiểm tra, điểm Toán của bạn lại kém Hồng nên Nam đã rất buồn bã và thất vọng.

Tình huống 2. Hôm nay, Mai có hẹn đi chơi cùng với Chi, nhưng Chi đột nhiên hủy hẹn nên Mai đã rất tức giận.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn lại kiến thức đã học.
- Hoàn thành nhiệm vụ được giao ở phần Vận dụng.
- Đọc và tìm hiểu trước **Nhiệm vụ 3, 4 – Chủ đề 1 – SHS tr.8, 9**

Ngày soạn:.../.../...

Ngày dạy:.../.../...

TUẦN 2: NHIỆM VỤ 3, 4
ĐIỀU CHỈNH CẢM XÚC THEO HƯỚNG TÍCH CỰC –
THỰC HÀNH TRANH BIỆN BẢO VỆ QUAN ĐIỂM.

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

Năng lực riêng:

- Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực.
- Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.

3. Phẩm chất:

- Nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGK, Giáo án.
- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 – bản 1*.
- Vở ghi, bút, dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, thoải mái và giới thiệu được nội dung chủ đề hoạt động.

b. Nội dung: GV cho HS chơi trò chơi *Cánh hoa cảm xúc*.

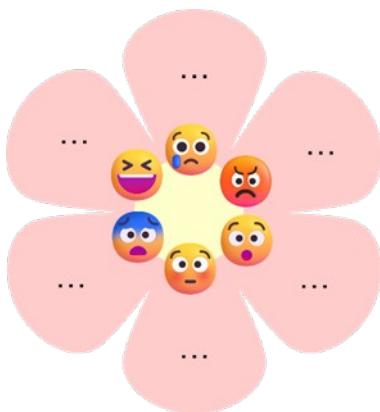
c. Sản phẩm học tập: HS tham gia trò chơi.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Cánh hoa cảm xúc*:

- GV chia lớp thành các nhóm (6 HS) và nêu luật chơi: *Mỗi bạn trong nhóm chọn một biểu tượng cảm xúc và ghi ngắn gọn một tình huống của bản thân liên quan đến tình huống đó.*



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tích cực tham gia trò chơi.
- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi.

Gợi ý một số cảm xúc và tình huống:

- + *Em vui khi nhận được quà tặng của bạn Linh trong ngày sinh nhật.*
- + *Em buồn vì bị điểm kém trong bài kiểm tra Toán giữa học kì.*
- + *Em tức giận vì bạn Nam làm gãy bút chì của em.*
- + *Em hốt hoảng vì bạn Lan lấy cục tẩy của em mà không nói gì.*
- + *Em xấu hổ vì bị mẹ mắng trước mặt bạn.*
- + *Em sợ hãi vì bị điểm kém sợ mẹ biết.*
- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.
- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Có rất nhiều cảm xúc tiêu cực làm ảnh hưởng đến cuộc sống và cảm xúc của bản thân. Vậy làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực hơn, chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay **Tuần 2 – Tiết 2 – Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực – Thực hành tranh biện bảo vệ quan điểm.***

B. HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

Hoạt động 3: Điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực

- a. Mục tiêu:** HS nhận diện rõ hơn những thay đổi cảm xúc và tiếp tục rèn luyện các kĩ năng điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực trong các tình huống khác nhau.
- b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS nhận diện và xác định được cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm (4 HS) và trả lời câu hỏi: <i>Em hãy thảo luận và chia sẻ cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.</i> - GV có thể bổ sung những kinh nghiệm của bản thân để HS có thêm những cách điều chỉnh phù hợp. - GV cho HS xem video (nếu đủ thời gian): https://youtu.be/vEQfgUck6eM Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 1 SHS tr.8. - HS chia sẻ. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình: <i>Những cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng</i>	3. Điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực a. Chia sẻ cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực <i>Một số cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực:</i> + Suy nghĩ lạc quan. + Chia sẻ cảm xúc của mình với người thân hoặc bạn bè. + Thực hiện một số sở thích của mình (nghe nhạc, chơi thể thao, đọc truyện,...). + ...

tích cực là: + Viết nhật kí. + Chấp nhận cảm xúc tiêu cực. + Sử dụng các loại thực phẩm và vitamin giúp giảm cảm xúc tiêu cực. + Uống nước mát, hít thật sâu và đếm từ 1 đến 10. + Thư giãn bằng các hoạt động: đọc sách, thiền, đi bộ hoặc ra ngoài chơi với bạn bè. + Nghe nhạc không lời. + Nghe những câu chuyện truyền cảm hứng. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết, chuyển sang HĐ mới.	
Nhiệm vụ 2. Đóng vai điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực trong các tình huống. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm (3 - 4 HS) và thực hiện nhiệm vụ: <i>Các nhóm hãy đưa ra phương án ứng xử của mỗi cá nhân trong mỗi tình huống. Sau đó xây dựng kịch bản và đóng vai xử lí tình huống:</i> + Nhóm 1: Tình huống 1: Đi học về, M thấy	b. Đóng vai điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực trong các tình huống Trong cuộc sống, chúng ta sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách và ảnh hưởng rất lớn tới cảm xúc. Vì vậy chúng ta phải nhận biết thật rõ, để có những cách điều chỉnh tích cực cảm xúc của bản

<i>bàn học của mình bị thay đổi cách sắp đặt khiến M không tìm thấy món đồ mình để trên bàn. M thấy khó chịu và rất muốn hỏi mẹ.</i> + Nhóm 2: <i>Tình huống 2: T được một bạn trong lớp nói lại rằng H đã nói xấu T với các bạn. T nghe vậy gương mặt biến sắc.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 2 SHS tr.8. - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời mời đại diện một số nhóm lên chia sẻ suy nghĩ và trình diễn tình huống theo phương án ứng xử đã chọn: + Tình huống 1: <i>M sẽ xuống hỏi mẹ rõ ràng xem mẹ đã cất đồ mình cần tìm ở đâu và có thể bảo mẹ sau không cần phải thu dọn đồ đạc trên bàn của mình vì có nhiều đồ quan trọng nếu thay đổi thì bản thân M sẽ không nhớ để tìm được.</i> + Tình huống 2: <i>T sẽ gặp H để nói chuyện và hỏi lý do H nói xấu mình. Nếu có sự hiểu nhầm thì T sẽ nói rõ ràng và xin lỗi H. Nếu không có sự hiểu nhầm, T sẽ nói với H rằng</i>	thân.
--	--------------

việc nói xấu và không đúng về người khác là đang vu oan cho người ta, bạn H làm như thế là rất xấu tính. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng kết lại ý kiến. - GV nhận xét hoạt động đóng vai của HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những tình huống mà em đã điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV đặt câu hỏi: <i>Cả lớp hãy nêu những thuận lợi và khó khăn khi điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực mà mình đã được học.</i> - GV yêu cầu HS: <i>Em hãy chia sẻ theo nhóm những tình huống mà bản thân đã điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 3 SHS tr.8. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận	c. Chia sẻ những tình huống mà em đã điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực HS phải luôn thường xuyên rèn luyện và có ý chí để tự vượt qua những khó khăn.

- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp: <i>Em đi học về và phát hiện em gái mình dùng bút màu vẽ vào sách vở của em. Lúc đầu em cảm thấy bực tức và giận em gái, nhưng lúc sau em đã bình tĩnh lại và nhắc nhở em gái không được làm như vậy nữa.</i> - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết. - GV chuyển sang HĐ mới.	
---	--

Hoạt động 4: Thực hành tranh biện bảo vệ quan điểm.

a. Mục tiêu: HS hình thành tư duy sắc bén thông qua tranh biện và hình thành kỹ năng tranh biện, biết kiểm soát cảm xúc, ngôn ngữ, thái độ khi tranh biện.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS nêu được những cách thức tranh biện và thực hành.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Trao đổi về cách thức tranh biện Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV đặt câu hỏi: Theo em, thế nào là tranh biện? Tranh biện và tranh cãi có giống nhau không? - GV yêu cầu HS quan sát mục 1 – SGK tr.8	4. Thực hành tranh biện bảo vệ quan điểm a. Trao đổi về cách thức tranh biện * Khái niệm tranh biện: - Là thảo luận vấn đề một cách nghiêm túc trước khi đưa ra quyết

và cho biết: *Nêu các bước khi tranh biện bảo vệ luận điểm.*



- GV nêu những lưu ý khi tranh biện trong SHS tr.9 và yêu cầu: *Ngoài những điều nên làm và không nên làm khi tranh biện trong SHS, em còn có những lưu ý gì khi tranh biện bảo vệ luận điểm không?*



- GV cho HS xem video tranh biện về quan điểm Điểm Sứ thấp của chương trình Trường Teen: <https://youtu.be/jxTaydBnwlg>

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc kiến thức mục 1 – SHS tr.8, 9 và trả lời câu hỏi.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học

định hay giải pháp.

- *Số lượng người tham gia: 2 hoặc nhiều hơn một người.*

- *Cách thức: thể hiện các ý kiến đối lập nhau.*

*** So sánh tranh biện và tranh cãi:**

(bảng đính kèm cuối mục)

*** Các bước khi tranh biện bảo vệ luận điểm:**

- Bước 1: Đưa ra ý kiến cá nhân: Đồng tình hay phản đối quan điểm.

- Bước 2: Lập luận cho ý kiến cá nhân: Dùng lí lẽ và dẫn chứng để làm sáng tỏ ý kiến.

- Bước 3: Kết luận.

*** Lưu ý khi tranh biện:**

- Tôn trọng ý kiến của người nói trong tranh biện.

- Cần chuẩn bị kĩ càng các ý kiến.

- Bình tĩnh, tự tin.

- Phản biện đúng và đủ.

- Không lạc đề, lan man.

tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi đại diện các nhóm HS chia sẻ trước lớp. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động của HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: Thực hành tranh biện quan điểm Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi và phân vai: 1 bạn vào vai đồng tình quan điểm, 1 bạn vào vai phản đối quan điểm và tranh biện về quan điểm sau: Dành nhiều thời gian cho sử dụng thiết bị công nghệ sẽ ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình. "Dành nhiều thời gian cho sử dụng thiết bị công nghệ sẽ ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình". - GV gợi ý: Em hãy nêu luận điểm, bằng	b. Thực hành tranh biện quan điểm Để có được khả năng tranh biện tốt cần rèn luyện có chủ đích và thường xuyên

chứng và ảnh hưởng của luận điểm đó đến cuộc sống.

- GV cho HS thời gian để chuẩn bị các luận điểm vào một tờ giấy A4 và tổ chức cuộc thi tranh biện:

+ GV chia lớp thành hai đội: một đội đồng tình, một đội phản đối và tổ chức cho hai đội tranh biện.

+ GV làm trọng tài điều khiển hoạt động.

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm (4 – 6 HS) và trả lời câu hỏi: *Em thay đổi như thế nào trong cách tư duy sau khi tập tranh luận để bảo vệ quan điểm?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc yêu cầu mục 2 – SHS tr.9.

- HS nêu các luận điểm và thực hành tranh biện.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV lắng nghe và đưa ra ý kiến:

Đồng tình	Phản đối	
- Luận điểm đầu tiên: Công nghệ đã làm cho chúng ta ngồi cạnh nhau mà tâm hồn xa nhau, mỗi người có thể giới của riêng mình. - Bằng chứng: Tranh ảnh gia đình, bạn bè ngồi cùng nhau nhưng mỗi người cầm một cái điện thoại,... - Ảnh hưởng: Đối thoại trực tiếp giảm sút, tình cảm ảnh hưởng theo,... - Luận điểm thứ hai: Trong gia đình, mọi người quan tâm đến chiếc điện thoại hơn là người thân. Rảnh rỗi là vào lướt mạng, không còn thời gian để trò chuyện, chia sẻ với người thân. - Bằng chứng: Những câu chuyện của trẻ nhỏ chỉ mong bố, mẹ bớt điện thoại để có nhiều thời gian chơi với con,... - Ảnh hưởng: Gia đình có nguy cơ đổ vỡ, con cái cảm thấy cô đơn,...	- Luận điểm đầu tiên: Công nghệ đã kết nối chúng ta gần nhau hơn; bạn có thể gặp người thân "trực tiếp" qua gọi video; giảm đi nỗi nhớ nhung và lo lắng. - Bằng chứng: Khi xa nhau, có thể hỏi thăm nhau, thậm chí các cuộc gọi đều được miễn phí,... - Ảnh hưởng: Tạo nên sự liên kết rộng rãi, dễ giao tiếp, dễ trao đổi,... - Luận điểm thứ hai: Nhiều câu chuyện trên mạng xã hội trở thành chủ đề giao tiếp trong gia đình, mọi người cùng bàn luận, cho ý kiến, không khí gia đình trở nên sôi nổi, hiểu biết xã hội rộng lớn,... - Bằng chứng: Lấy dẫn chứng thực tế từ gia đình mình, những người bạn của mình. - Ảnh hưởng: Tạo ra phương thức giao tiếp mới, tăng thêm sự thú vị trong giao tiếp gia đình và mở rộng sự hiểu biết chung,...	
- GV chia sẻ những thay đổi trong cách tư duy sau khi tập tranh luận để bảo vệ quan điểm: + <i>Cách tư duy logic và khoa học hơn.</i> + <i>Cách suy nghĩ nhanh nhạy và phản biện chính xác.</i> + <i>Cách phân tích và nhìn nhận vấn đề một cách khoa học.</i> + <i>Rèn luyện trí nhớ.</i> + <i>Đánh giá khách quan hơn.</i> - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động của HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.		
Nhiệm vụ 3: Chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã tham gia tranh biện Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: <i>Em hãy chia sẻ theo nhóm</i>		c. Chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã tham gia tranh biện Tranh biện giúp HS có cơ sở rèn luyện và nâng cao khả năng này

về các tình huống tranh biện mà em đã tham gia. Sau đó, các bạn trong nhóm đánh giá sự tiến bộ trong tranh biện. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc yêu cầu mục 3 – SHS tr.9. - HS chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã tham gia tranh biện. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp những tình huống ấn tượng. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét quá trình rèn luyện của HS, khuyến khích HS luyện tập kỹ năng tranh biện để sử dụng trong các tình huống cần thiết. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	bằng cách cải thiện những biểu hiện khi tranh biện mà HS chưa làm được hoặc thực hiện chưa tốt.
---	--

Nội dung	Tranh biện	Tranh cãi
Khái niệm	+ Dùng lý luận để phân tích 2 mặt của 1 vấn đề	+ Dùng lý luận để bảo vệ cái tôi của bản thân.
Mục đích	+ Cùng tìm ra điểm cần phát	+ Mình phải là người thắng và đối

	huy và điểm cần hạn chế và giải pháp cho chủ đề đó.	phương phải là người thua. + Hạ thấp ý kiến của đối phương.
Hình thức	+ Không quan trọng về thắng thua. + Đề cao tư duy và kiến thức.	+ Dựa theo cảm xúc, không phân tích nhiều mặt của vấn đề như tranh biện.

C. HOẠT ĐỘNG Củng cố kiến thức

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận

c. Sản phẩm học tập: HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

Câu 1. Đâu không phải là cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực?

- A. Suy nghĩ lạc quan.
- B. Chia sẻ cảm xúc của mình với người thân và bạn bè.
- C. Nghe nhạc.
- D. Viết các dòng trạng thái với những lời lẽ không hay trên mạng xã hội.

Câu 2. Khi em nghe thấy một bạn nói xấu mình, em làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực?

- A. Em đi nói xấu lại bạn đó.
- B. Em cãi nhau với bạn đó.
- C. Em nói chuyện rõ ràng với bạn đó để giải quyết hiểu lầm.
- D. Em đăng dòng trạng thái chửi bới bạn đó.

Câu 3. Đâu nào điều không nên làm khi tranh biện?

- A. Hiếu thắng.

- B. Lập luận chặt chẽ.
- C. Bình tĩnh.
- D. Thể hiện cử chỉ phù hợp.

Câu 4. Đây là sự khác nhau giữa tranh biện và tranh cãi:

- A. Tranh biện quan trọng thắng thua hơn tranh cãi.
- B. Tranh cãi là để hạ thấp đối phương, còn tranh biện thì không.
- C. Tranh biện là dùng lý lẽ để bảo vệ cái tôi.
- D. Tranh cãi đề cao tư duy và kiến thức hơn tranh biện.

Câu 5. Tranh biện giúp ích như thế nào cho học sinh trong thế hệ ngày nay?

- A. Tăng sự tự tin, cải thiện kỹ năng thuyết trình.
- B. Trau dồi kỹ năng sắp xếp thông tin.
- C. Hình thành tư duy phản biện.
- D. Cả A, B, C đều đúng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời:

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5
D	C	A	B	D

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện

c. Sản phẩm học tập: Kết quả thảo luận về các luận điểm để bảo vệ ý kiến của nhóm về các quan điểm.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 4 nhóm lớn và đánh số cho mỗi nhóm từ 1 đến 4.
- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Mỗi nhóm hãy thảo luận và đưa ra các luận điểm để bảo vệ ý kiến của nhóm mình về quan điểm sau:*

Quan điểm 1. *Học sinh dưới 14 tuổi không được phép trên Facebook.*

Quan điểm 2. *Có cần thiết phải mặc đồng phục đến trường học không?*

- GV chia nhóm:
 - + Nhóm 1: Đồng tình với quan điểm 1.
 - + Nhóm 2: Phản đối quan điểm 1.
 - + Nhóm 3: Đồng tình với quan điểm 2.
 - + Nhóm 4: Phản đối quan điểm 2.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ ở nhà, sau đó trình bày vào tiết Sinh hoạt lớp.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- GV kết thúc bài học.

E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn lại kiến thức đã học.
- Hoàn thành nhiệm vụ được giao ở phần Vận dụng.

- Đọc và tìm hiểu trước ***Nhiệm vụ 5, 6 – Chủ đề 1 – SHS tr.10, 11***

Ngày soạn:.../.../...

Ngày dạy:.../.../...

TUẦN 3: NHIỆM VỤ 5

THỰC HIỆN THƯƠNG THUYẾT TRONG MỘT SỐ TÌNH HUỐNG –

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nhận diện được khả năng thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
- Định hướng kế hoạch rèn luyện một số đặc điểm cá nhân trong cuộc sống.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

Năng lực riêng:

- Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.
- Rút ra được những kinh nghiệm khi tham gia các hoạt động.

3. Phẩm chất: Nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGV, Giáo án.
- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 – bản 1.*

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, thoải mái và giới thiệu được nội dung chủ đề hoạt động.

b. Nội dung: GV cho HS nghe quan điểm và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS tranh biện về vấn đề.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu quan điểm: *Học sinh có cần tham gia các lớp rèn luyện kỹ năng mềm.*
- GV yêu cầu HS lập luận, tìm ý kiến trong vòng 5 phút và tranh biện.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tham gia tranh biện.
- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV tổ chức cho HS tranh biện.
- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.
- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay **Tuần 3 – Tiết 2 – Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Thực hiện thương thuyết trong một số tình huống – Định hướng kế hoạch rèn luyện một số đặc điểm cá nhân trong cuộc sống.***

B. HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

Hoạt động 5: Thực hiện thương thuyết trong một số tình huống

a. Mục tiêu: HS rèn luyện kĩ năng thương thuyết, biết sử dụng nghệ thuật của ngôn từ, nghệ thuật trao đổi để đạt được mục đích đặt ra.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS nhận diện và thực hiện thương thuyết trong một số tình huống.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Trao đổi về cách thương thuyết Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS trao đổi trong nhóm: <i>Em hãy thảo luận về cách thương thuyết và những lưu ý khi thương thuyết.</i> - GV hướng dẫn HS về kĩ năng thương thuyết, trao đổi để HS nhận thức rõ về cách mình nên thể hiện trong quá trình thương thuyết. - GV đặt câu hỏi: <i>Theo em, làm thế nào để thương thuyết thành công?</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 1 SHS tr.10 và trả lời. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo	5. Thực hành thương thuyết trong một số tình huống a. Trao đổi về cách thương thuyết - <i>Cách thương thuyết:</i> + Xác định mục tiêu thương thuyết. + Mỗi bên giải thích rõ ràng cho sự lựa chọn của mình. + Trao đổi để đưa ra phương án có lợi cho cả hai bên. - <i>Những lưu ý khi thương thuyết:</i> + Lắng nghe và thể hiện sự đồng cảm với ý kiến của người khác. + Nói chân thành, từ tốn với thái độ tôn trọng. - <i>Kĩ năng thương thuyết:</i>

luận - GV mời HS trả lời câu hỏi. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	+ Tin tưởng vào bản thân. + Lòng kiên nhẫn. + Tinh thần sẵn sàng xông pha. - <i>Để thương thuyết thành công, chúng ta cần:</i> + Xác định rõ mục tiêu thương thuyết. + Thống nhất trong nhóm. + Tìm hiểu kĩ và tôn trọng đối phương. + Thái độ tích cực.
Nhiệm vụ 2. Đóng vai để thương thuyết trong tình huống Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp và phân vai: 1 bạn đóng vai thành viên nhóm 1, 1 bạn đóng vai thành viên nhóm 2 để thương thuyết cho phương án của nhóm mình theo tình huống sau: Tình huống: Lớp em đang bàn luận về việc lựa chọn đồng phục cho tiết mục đồng diễn thể thao của lớp gồm: quần áo, giày và một số phụ kiện. Có hai nhóm ý kiến khác nhau. Cô giáo chủ nhiệm đề nghị hai nhóm thương thuyết với nhau và báo cáo kết quả cuối	b. Đóng vai để thương thuyết trong tình huống <i>Ý nghĩa của kĩ năng thương thuyết:</i> + Giúp nhà lãnh đạo khẳng định vị thế và năng lực trong tập thể. + Giúp bản thân gây dựng ấn tượng, thiện cảm và lòng tin của mình với mọi người xung quanh.

cùng vào hôm sau.

- GV chia lớp thành 2 nhóm và thương thuyết theo nhóm lớn. GV là người điều khiển sao cho các ý kiến được đưa ra lần lượt và đi đúng hướng.

- GV đặt câu hỏi: *Khi tham gia thương thuyết, em thấy nét tính cách nào của mình được bộc lộ?*

- GV đặt câu hỏi cho cả lớp: *Em ấn tượng với cách thương thuyết nào của bạn?*

- GV nhấn mạnh: *Nhiều nét tính cách đã mang lại thành công trong thương thuyết nhưng cũng có một số biểu hiện khác cần hoàn thiện thêm.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc thông tin mục 2 SHS tr.10.

- HS làm việc theo nhóm, theo cặp và thực hiện nhiệm vụ.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời HS thương thuyết về tình huống nêu ở đề bài:

Ý kiến của nhóm 1	Ý kiến của nhóm 2
• Quần thể thao dài màu đen • Áo phông màu đỏ • Giày thể thao màu đen • Phụ kiện: quả bóng giấy lấp lánh các màu	• Quần lửng trắng • Áo phông màu vàng • Giày thể thao màu trắng • Phụ kiện: lá cờ đỏ đuôi nheo cầm tay.

- GV mời HS nêu một số nét tính cách được bộc lộ khi tham gia thương thuyết là: tự tin, kiên nhẫn, sáng tạo. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét tính cách của HS được thể hiện trong thương thuyết. - GV tổng kết lại ý kiến và ghi nhận hoạt động của HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 3. Chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã tham gia thương thuyết Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành nhóm (6 HS) và yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm: <i>Em hãy chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã tham gia thương thuyết. Em thấy bạn của mình đã có sự tiến bộ trong kĩ năng thương thuyết chưa?</i> 	c. Chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã tham gia thương thuyết - Thương thuyết là năng lực rất cần thiết trong cuộc sống. - HS cần rèn luyện để hình thành khả năng thương thuyết.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 3 SHS tr.10 và chia sẻ. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV quan sát HS thực hiện và mời đại diện nhóm HS chia sẻ trước lớp: <i>Lớp em bàn luận về chuyến đi tham quan sắp tới do lớp tự tổ chức. Có hai ý kiến khác nhau của hai nhóm. Giáo viên chủ nhiệm đề nghị hai nhóm thương thuyết và báo cáo để quyết định địa điểm đi vào thứ 7 tuần này.</i> - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết, chuyển sang HĐ mới.	
<u>Nhiệm vụ 4. Chia sẻ cảm xúc của em sau khi thực hành thương thuyết</u> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: <i>Em hãy chia sẻ trong nhóm về cảm xúc của cá nhân sau khi tham gia thương thuyết thành công hoặc chưa thành công.</i>	4. Chia sẻ cảm xúc của em sau khi thực hành thương thuyết Biết thương thuyết giúp HS bảo vệ quan điểm cá nhân một cách phù hợp.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 4 SGK tr.10 và chia sẻ. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp: <i>Em cảm thấy thương thuyết là một kĩ năng khó, không phải ai cũng có và thực hiện thành thực được. Kĩ năng thương thuyết giúp em rèn luyện được sự tự tin, đàm phán tốt hơn.</i> - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết, chuyển sang HĐ mới.	
---	--

C - D. HOẠT ĐỘNG Củng cố kiến thức – Vận dụng

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận

c. Sản phẩm học tập: HS trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu: *Em hãy hoàn thành kế hoạch rèn luyện đặc điểm cá nhân của mình trong cuộc sống và chia sẻ điều đó với bạn cùng bàn của em.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời.
- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- GV giao nội dung về nhà cho HS: *Mỗi nhóm hãy thảo luận và đưa ra các ý kiến của nhóm mình để thương thuyết về tình huống sau:*

Tình huống: *Lớp em bàn luận về việc lựa chọn địa điểm đi chơi vào dịp cuối năm. Có hai nhóm ý kiến khác nhau: một nhóm muốn đi Ninh Bình, một nhóm muốn đi Hải Phòng. Cô giáo chủ nhiệm đề nghị hai nhóm thương thuyết với nhau và báo cáo kết quả cuối cùng.*

E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn lại kiến thức đã học.
- Hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Đọc và tìm hiểu trước **Nhiệm vụ 7 – Chủ đề 1 – SHS tr.11**

Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

TUẦN 4: NHIỆM VỤ 6, 7
ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CÁ NHÂN
TRONG CUỘC SỐNG.
TỰ ĐÁNH GIÁ

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Tự đánh giá được những hoạt động đã thực hiện trong chủ đề 1.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học*: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giao tiếp và hợp tác*: biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

Năng lực riêng:

- Rút ra được những kinh nghiệm khi tham gia các hoạt động.

3. Phẩm chất: Nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGK, Giáo án.

- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 – bản 1.*

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua hoạt động liên quan đến chủ đề cũng như những tính cách của bản thân được thể hiện trong cuộc sống và học tập.

b. Nội dung: GV cho HS trả lời câu hỏi.

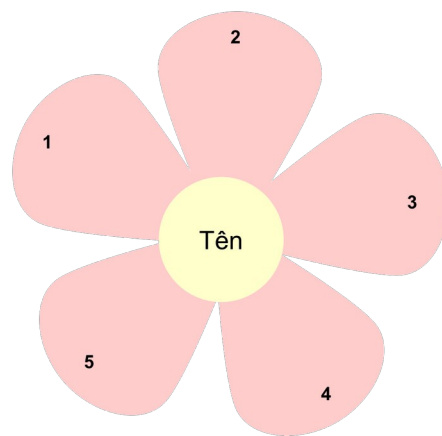
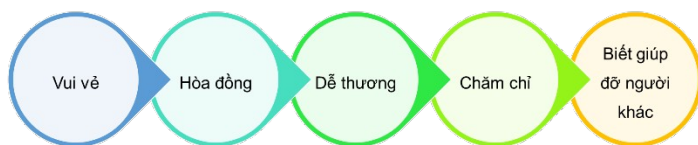
c. Sản phẩm học tập: HS nêu những điều mình thích trong tính cách của bạn.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm (6 HS) và tổ chức cho HS chơi trò chơi ***Cánh hoa tính cách.***

- GV nêu luật chơi: *Mỗi bạn trong nhóm hãy ghi vào một cánh hoa điều mình thích trong tính cách của một bạn trong nhóm.*



- GV yêu cầu HS trao đổi: *Trong nét tính cách của em:*

- + *Tính cách nào ảnh hưởng đến mối quan hệ?*
- + *Tính cách nào ảnh hưởng đến cuộc sống cá nhân?*
- + *Tính cách nào nên thay đổi?*

- GV yêu cầu các bạn trong nhóm góp ý cho bạn theo cấu trúc “*Tôi mong bạn...*”

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tích cực tham gia trò chơi.
- HS thực hiện nhiệm vụ và góp ý cho bạn.
- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi.

Ví dụ: Bạn H trong nhóm nhận được những từ sau: vui vẻ, hòa đồng, dễ thương, chăm chỉ, biết giúp đỡ người khác.

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ.
- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.
- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay **Tuần 4 – Tiết 2 – Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tự đánh giá.***

B. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG – MỞ RỘNG

Hoạt động 6: Định hướng kế hoạch rèn luyện một số đặc điểm cá nhân trong cuộc sống

a. Mục tiêu:

- HS biết cách thể hiện bản thân trong các mối quan hệ khác nhau.
- HS rèn luyện, củng cố thêm những đặc điểm tích cực của bản thân và loại bỏ dần những đặc điểm chưa tích cực.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS nêu được những định hướng kế hoạch rèn luyện một số đặc điểm cá nhân trong cuộc sống.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Xác định một số đặc điểm cá	6. Định hướng kế hoạch rèn luyện

<i>nhân cần rèn luyện trong cuộc sống và lập kế hoạch thực hiện</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV trao đổi: <i>Em hãy xác định một số đặc điểm cá nhân cần rèn luyện trong kế hoạch của mình.</i> - GV tư vấn cho HS những điều cần lưu ý khi thực hiện kế hoạch rèn luyện này. - GV yêu cầu HS: <i>Em hãy lập kế hoạch để rèn luyện những đặc điểm cá nhân đó.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc kiến thức mục 1 – SHS tr.8, 9 và trả lời câu hỏi. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi đại diện các nhóm HS chia sẻ trước lớp. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động của HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	một số đặc điểm cá nhân trong cuộc sống. <i>a. Xác định một số đặc điểm cá nhân cần rèn luyện trong cuộc sống và lập kế hoạch thực hiện</i> <i>* Một số đặc điểm cá nhân cần rèn luyện trong kế hoạch của mình:</i> - Kiểm soát cơn tức giận. - Suy nghĩ tích cực. - Lập luận chặt chẽ, khoa học. - Sự tự tin. - Thuyết trình rõ ràng, đồng dục. - Sự kiên định - Kỹ năng giao tiếp. <i>* Gợi ý kế hoạch thực hiện:</i> - Kỹ năng giao tiếp: Em có thể rèn luyện kỹ năng này bằng cách tham gia các hoạt động giao tiếp, chia sẻ quan điểm của mình một cách rõ ràng, lắng nghe và đưa ra phản hồi thích hợp. - Suy nghĩ tích cực: Để rèn luyện kỹ năng này, em có thể thực hành tập trung vào các suy nghĩ tích cực, tìm kiếm những bài học trong mọi tình huống và tìm ra cách thích nghi với
---	--

	thay đổi. - Kỹ năng thuyết trình: Em có thể tự thực hành thuyết trình trước gương, sau đó là thuyết trình trước 1 nhóm bạn và cuối cùng là tham gia các hoạt động đòi hỏi phải nói trước đám đông.
Nhiệm vụ 2: Chia sẻ về kế hoạch rèn luyện của em Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp theo nhóm 4 và yêu cầu: <i>Các nhóm thuyết trình về kế hoạch rèn luyện bản thân mà em đã xây dựng.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc yêu cầu mục 2 – SHS tr.11 và thuyết trình. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV lắng nghe và đưa ra ý kiến. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động của HS.	b. Chia sẻ về kế hoạch rèn luyện của em <i>Ý nghĩa của việc xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân:</i> + Giúp bản thân xác định rõ ràng mục tiêu của mình. + Giúp bản thân nghiêm túc thực hiện theo kế hoạch. + Giúp bản thân định lượng được những công việc cần làm trong kế hoạch rèn luyện bản thân.

- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 3: Thực hiện kế hoạch đã đề ra Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: <i>Em hãy trình bày lại kế hoạch đã đặt ra và đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch phát triển phẩm chất của bản thân.</i> - GV yêu cầu: <i>Em hãy chỉ ra những điểm mà bạn mình đã thay đổi và phát triển.</i> - GV đề nghị: <i>HS thực hiện kế hoạch rèn luyện thường xuyên, ghi lại kết quả rèn luyện để quan sát sự tiến bộ của bản thân.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc yêu cầu mục 3 – SHS tr.9 và chia sẻ trước lớp về thuận lợi và khó khăn khi thực hiện kế hoạch. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng kết hoạt động.	c. Thực hiện kế hoạch đã đề ra Khi đã có kế hoạch rõ ràng và cụ thể, HS cần tích cực rèn luyện, học tập và thực hiện nó.

- GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.

Hoạt động 7: Tự đánh giá

a. Mục tiêu: HS tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân sau khi trải nghiệm với chủ đề và GV biết được mức độ đạt được các mục tiêu của HS trong lớp.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS tự đánh giá.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ thuận lợi và khó khăn Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc mục 1 – Nhiệm vụ 7 – SHS tr.11 và thực hiện nhiệm vụ: <i>Em hãy chia sẻ với bạn cùng bàn về những thuận lợi và khó khăn khi trải nghiệm với chủ đề này.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 1 SHS tr.11 và thực hiện nhiệm vụ. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời HS chia sẻ trước lớp về thuận lợi và khó khăn khi thực hiện chủ đề.	7. Tự đánh giá a. Chia sẻ thuận lợi và khó khăn - <i>Thuận lợi:</i> + Suy nghĩ lạc quan, tích cực hơn. + Thuyết trình tự tin và rõ ràng hơn. + Khả năng lập luận logic, khoa học. - <i>Khó khăn:</i> + Vẫn còn hơi nhút nhát, e ngại. + Luận điểm và khả năng tranh biện chưa dứt khoát. + Chưa kiểm soát được giọng và cử chỉ khi tranh biện.

- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết về những thuận lợi và khó khăn của HS. - GV động viên, khích lệ những điều HS đã thực hiện được. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 2. Tổng kết số liệu khảo sát. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: <i>Em hãy cho điểm từng mức độ vào Phiếu đánh giá của mình. Sau đó, tính điểm tổng của Phiếu và nhận xét.</i> - GV khảo sát HS cả lớp ở từng nội dung đánh giá để biết số lượng, mức độ của HS và ghi chép lại số liệu. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 2 SHS tr.11. - HS đánh giá. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời HS chia sẻ kết quả điểm của mình trước lớp.	b. Tổng kết số liệu khảo sát.

- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được.	
--	--

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

<https://www.facebook.com/groups/vnteach/>

<https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/>

MẪU PHIẾU KHẢO SÁT

PHIẾU ĐÁNH GIÁ				
Họ và tên:		Lớp:	Trường:	
1. Tự đánh giá:				
Chấm điểm cho mỗi nội dung theo mức độ em đã thực hiện được.				
A. Tốt: 3 điểm B. Đạt: 2 điểm Chưa đạt: 1 điểm				
STT	Nội dung	Thang đánh giá		
		Tốt	Đạt	Chưa đạt
1	Em nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.			
2	Em nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân.			
3	Em biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.			

4	Em nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.			
5	Em biết cách tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.			

Tổng kết điểm:

2. Nhận xét:

.....

Hoạt động 8: Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới.

a. Mục tiêu: HS tiếp tục rèn luyện một số kỹ năng, chuẩn bị trước những nội dung cần thiết và lập kế hoạch hoạt động cho tuần tiếp theo.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS rèn luyện một số kỹ năng và chuẩn bị chủ đề mới.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Tiếp tục rèn luyện thói quen Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu: <i>Em hãy chia sẻ những kỹ năng cần tiếp tục rèn luyện và cách rèn luyện, đánh giá sự tiến bộ.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học	8. Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới. a. Tiếp tục rèn luyện thói quen HS cần tiếp tục rèn luyện những thói quen tốt và nhìn nhận, đánh giá quá trình rèn luyện của mình.

tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi đại diện các nhóm HS chia sẻ trước lớp. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động của HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: Chuẩn bị chủ đề mới Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV nêu yêu cầu: <i>Em hãy mở chủ đề 2 – SHS tr.13 và đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.</i> - GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu những kiến thức liên quan đến chủ đề mới. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV lắng nghe và đưa ra ý kiến. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm	b. Chuẩn bị chủ đề mới HS chuẩn bị cho chủ đề mới để tiếp thu và có một cái nhìn tổng quát trước cho kiến thức mới.

vụ học tập - GV nhận xét hoạt động của HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
--	--

C. HOẠT ĐỘNG Củng cố kiến thức

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận

c. Sản phẩm học tập: HS trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu: *Em hãy hoàn thành Phiếu đánh giá và tổng kết số liệu khảo sát.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hoàn thành Phiếu khảo sát
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS chia sẻ
- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn lại kiến thức đã học.
- Hoàn thành nhiệm vụ được giao ở phần Luyện tập và Vận dụng.
- Đọc và tìm hiểu trước *Nhiệm vụ 1, 2 – Chủ đề 2 – SHS tr.14-16*

Ngày soạn:.../.../...

Ngày dạy:.../.../...

CHỦ ĐỀ 2: THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN VÀ MỌI NGƯỜI

MỤC TIÊU CHUNG CỦA CHỦ ĐỀ:

- Xác định được trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh.
- Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thực hiện được các cam kết đề ra.
- Biết tìm sự hỗ trợ từ những người xung quanh khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề.
- Thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.

GỢI Ý NỘI DUNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP

- Tham gia buổi nói chuyện về trách nhiệm của người học sinh.
- Rèn luyện tinh thần trách nhiệm khi thực hiện công việc được giao.
- Thảo luận về cam kết thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

TUẦN 5: NHIỆM VỤ 1, 2

KHÁM PHÁ NHỮNG BIỂU HIỆN CỦA NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN VÀ MỌI NGƯỜI XUNG QUANH – THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA BẢN THÂN

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Xác định được trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh.
- Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

Năng lực riêng:

- Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGV, Giáo án.
- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 – bản 1.*
- Thực hiện nhiệm vụ rèn luyện bản thân theo mục tiêu đã đề ra.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Giúp HS hứng thú với chủ đề; hiểu được ý nghĩa của việc phát triển các nét tính cách tích cực đối với bản thân; chỉ rõ được những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

b. Nội dung: GV giới thiệu chủ đề thông qua bài hát, video và giới thiệu với HS về ý nghĩa chủ đề.

c. Sản phẩm học tập: HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đề ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát *Một đời người một rừng cây* (sáng tác: Trần Long Ẩn):

- GV đặt câu hỏi: *Em có cảm xúc gì sau khi nghe bài hát? Bài hát muốn gửi thông điệp gì đến chúng ta?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:

- HS lắng nghe và vận động theo bài hát.
- HS trả lời câu hỏi sau khi nghe xong bài hát.
- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời HS trả lời câu hỏi.
- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.
- GV giới thiệu ý nghĩa: *Mỗi người chúng ta đều phải có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Người có trách nhiệm dù có khó khăn đến đâu cũng sẽ luôn nỗ lực để hoàn thành công việc.*
- GV chuyển sang HĐ tiếp theo.

Hoạt động 2: Định hướng nội dung

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng nội dung - SHS tr.13 và quan sát tranh chủ đề - SHS tr.12:
- GV đặt thêm một số câu hỏi:
 - + *Em hãy nêu các nhiệm vụ cần thực hiện trong chủ đề 2?*
 - + *Mô tả bức tranh chủ đề.*



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:

- HS thảo luận để trả lời câu hỏi.
- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời HS trả lời câu hỏi:
 - + *Các nhiệm vụ cần thực hiện trong chủ đề 2 là:*
 - *Khám phá những biểu hiện của người có trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh.*
 - *Thể hiện trách nhiệm của bản thân.*
 - *Thể hiện trách nhiệm khi tham gia các hoạt động chung.*
 - *Thể hiện cam kết đề ra.*
 - *Tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề.*

- Thực hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.

- Lan tỏa giá trị của tinh thần trách nhiệm.

- Tự đánh giá.

+ Mô tả bức tranh chủ đề: Các bạn học sinh đang chuẩn bị và trang trí sân khấu cho buổi sinh hoạt sắp tới của trường mình. Mỗi bạn một nhiệm vụ và hỗ trợ những bạn khác làm việc cùng để tiến độ diễn ra nhanh chóng và hiệu quả.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: Chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay **Tuần 5 – Tiết 2 – Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Khám phá những biểu hiện của người có trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh – Thể hiện trách nhiệm của bản thân.**

B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Khám phá những biểu hiện của người có trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ về những việc làm thể hiện trách nhiệm của bản thân và mọi người.

- HS chỉ ra được những biểu hiện, cách thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS nhận diện và xác định được những biểu hiện của người có trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”	1. Khám phá những biểu hiện của người có trách nhiệm với bản thân

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 4 đội chơi và tổ chức cho HS chơi trò chơi ***Ai nhanh hơn***.

- GV nêu luật chơi: GV chiếu từng ảnh lên bảng. Trong thời gian 1 phút, HS quan sát ảnh và thực hiện nhiệm vụ:

+ *Chỉ ra việc làm thể hiện có trách nhiệm hoặc không có trách nhiệm với bản thân và người xung quanh trong bức tranh và giải thích lí do.*

+ *Đội nào đưa ra câu trả lời trước, đúng và thuyết phục, đội đó sẽ dành được 10 điểm. Nếu trả lời chưa đúng, chưa đầy đủ, các đội khác có quyền giơ tay trả lời.*

+ *Sau vòng thi với 6 bức tranh, đội nào dành được nhiều điểm hơn sẽ chiến thắng.*

và mọi người xung quanh.

a. Tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”.

Mỗi người chúng ta cần có trách nhiệm với chính bản thân mình và mọi người xung quanh. Đây là nền tảng để có được thành công trong học tập và cuộc sống.

Tranh 1:

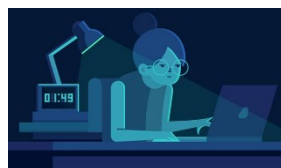


Tranh 2:



Tranh 3:

Tranh 4:



		
Tranh 5: 	Tranh 6: 	
- Sau mỗi hình chưa rõ, GV nói ngắn gọn về biểu hiện có trách nhiệm hoặc không có trách nhiệm ở các bức tranh. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tham gia trò chơi và tìm ra câu trả lời. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời HS chỉ ra biểu hiện có trách nhiệm và không có trách nhiệm: + Tranh 1: • <i>Bạn nữ áo xanh chưa có trách nhiệm với bản thân khi sử dụng và ăn nhiều đồ ăn nhanh. Đây là đồ ăn dầu mỡ gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe.</i> • <i>Bạn nữ áo vàng thể hiện có trách nhiệm</i>		

với bản thân khi từ chối những đồ ăn không tốt cho sức khỏe của mình. + Tranh 2: Bức tranh thể hiện trách nhiệm với người thân: Bạn nam đã đắp chăn và lo lắng cho mẹ bị ốm. + Tranh 3: Bức tranh thể hiện có trách nhiệm với bản thân khi hoàn thành bài tập về nhà. + Tranh 4: Bạn nữ chưa có trách nhiệm với bản thân khi đi ngủ quá muộn, không quan tâm đến sức khỏe của bản thân. + Tranh 5: Bạn nhỏ thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh khi giúp bố mẹ làm việc nhà. + Tranh 6: Chị gái không có trách nhiệm khi không giữ lời hứa với em gái của mình. - GV khen ngợi đội chiến thắng và động viên các đội khác. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 2. Chia sẻ về những việc làm cụ thể em đã thực hiện để thể hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung	b. Chia sẻ về những việc làm cụ thể em đã thực hiện để thể hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người

quanh Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm (4 HS) và yêu cầu HS chia sẻ: <i>Em hãy chia sẻ về những việc làm cụ thể em đã thực hiện để thể hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh theo 2 vòng:</i> + Vòng 1: Chia sẻ về những việc em đã làm thể hiện trách nhiệm với bản thân. + Vòng 2: Chia sẻ về những việc em đã làm thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh. - GV cho HS xem video <i>Bài học về trách nhiệm</i>: https://youtu.be/7TZQYPTMhu4 Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 1 SHS tr.14. - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp: + <i>Trách nhiệm với bản thân:</i> • <i>Trách nhiệm với sức khỏe thể chất:</i>	xung quanh Các hành vi, việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc bản thân, hỗ trợ những người xung quanh thể hiện trách nhiệm với bản thân và người khác.
--	---

+ Tập thể dục mỗi sáng. + Ăn uống lành mạnh. + Không ngủ muộn, thức khuya. + Không đồ ăn nhanh, nhiều dầu mỡ. • Trách nhiệm với sức khỏe tinh thần: + Luôn suy nghĩ theo hướng tích cực. + Kiểm soát cảm xúc tiêu cực. + Không bi quan, tiêu cực, ủ rũ. • Trách nhiệm với việc học tập: + Hoàn thành các bài tập/ nhiệm vụ học tập thầy cô giao. + Chủ động đọc và nghiên cứu bài mới trước khi đến lớp. + Tìm tòi thêm nhiều kiến thức mới để giúp ích cho việc học tập. + Chủ động học hỏi từ bạn bè, anh chị, thầy cô những kiến thức mới. - Trách nhiệm với hoạt động chung: + Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao + Giúp đỡ các bạn cùng tham gia hoạt động chung. - Trách nhiệm với mọi người xung quanh: • Trách nhiệm với bố mẹ, người thân: + Quan tâm, chăm sóc. + Làm việc nhà, thực hành tiết kiệm trong	
--	--

<i>gia đình.</i> + Chia sẻ những khó khăn với bố mẹ, người thân. + Cùng thực hiện những công việc trong gia đình. + Đóng góp ý kiến cho các vấn đề của gia đình. • Trách nhiệm với những người trong cộng đồng: + Giữ lời hứa. + Hỗ trợ và giúp đỡ mọi người khi gặp khó khăn. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng kết lại ý kiến về những việc làm thể hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh phù hợp với lứa tuổi của HS. - GV nhận xét, tổng kết. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 3. Trao đổi về những cách thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	c. Trao đổi về những cách thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh

- GV chia lớp thành các nhóm (4 – 6 HS) và yêu cầu HS trao đổi: *Em hãy trao đổi và thảo luận về cách thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người bằng sơ đồ tư duy.*



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc thông tin mục 2 SHS tr.15 và thực hiện nhiệm vụ.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV tổ chức cho HS trưng bày và trình bày sản phẩm trước lớp (*sơ đồ đính kèm phía dưới Hoạt động*).
- GV mời đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.
- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

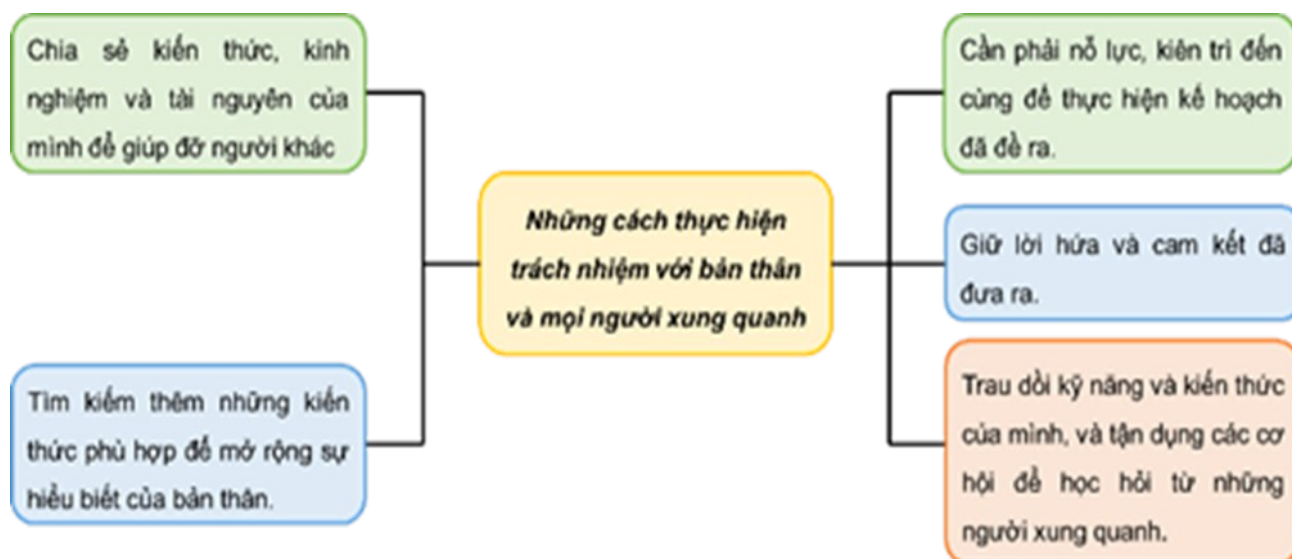
Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và tổng kết nhanh về những cách thực hiện trách nhiệm với bản thân

và mọi người xung quanh. - GV nhận xét, đánh giá. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 4. Chia sẻ về ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV đặt câu hỏi cho HS: <i>Em hãy chia sẻ về ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 3 SHS tr.15 và thực hiện nhiệm vụ. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời HS chia sẻ trước lớp. - GV khuyến khích những HS trả lời sau không trùng câu trả lời với HS trước. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết về ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi	d. Chia sẻ về ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh Việc thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh là một phần quan trọng trong việc xây dựng và duy trì các mối quan hệ tốt đẹp: + Giúp tăng cường lòng tin và sự tôn trọng từ mọi người xung quanh. + Giúp đạt được thành công trong cuộc sống. + Khắc phục được những khuyết điểm của bản thân mình, tiến bộ từng ngày và nhận được tình yêu thương từ mọi người. + Thúc đẩy bản thân thực hiện được mục tiêu mà mình đã đặt ra.

người xung quanh.
- GV chuyển sang HĐ mới.

SƠ ĐỒ TƯ DUY VỀ CÁCH THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN VÀ MỌI NGƯỜI



C. HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

Hoạt động 2: Thể hiện trách nhiệm của bản thân

a. Mục tiêu: HS thực hành thể hiện trách nhiệm với bản thân và trách nhiệm của bản thân khi tham gia các hoạt động.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS nêu được việc làm thể hiện trách nhiệm với bản thân và trách nhiệm của bản thân khi tham gia các hoạt động.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Đóng vai thể hiện trách nhiệm của bản thân	2. Thể hiện trách nhiệm của bản thân

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm (4 HS), đánh số 1, 2, 3 và nêu yêu cầu: *Các nhóm hãy thảo luận đưa ra biện pháp xử lý tình huống. Sau đó, đóng vai xử lý tình huống để thể hiện trách nhiệm với bản thân.*

+ **Nhóm 1:** Xử lý và đóng vai tình huống 1:
Dạo gần đây việc học tập của M sa sút, nhưng M không tỏ ra lo lắng gì.



+ **Nhóm 2:** Xử lý và đóng vai tình huống 2:
Trong hoạt động thảo luận của nhóm, Y ngồi nghe lơ đãng và ít tham gia. Khi các bạn đề nghị Y đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm thì Y từ chối và đề xuất bạn nhóm trưởng trình bày sẽ tốt hơn.

a. Đóng vai thể hiện trách nhiệm của bản thân

Có trách nhiệm với bản thân chính là yếu tố quan trọng để chúng ta biết quý trọng bản thân, những người xung quanh và biết nhìn nhận mọi việc một cách có trách nhiệm hơn.



+ Nhóm 3: Xử lí và đóng vai tình huống 3:
 Khi các bạn trong tổ đang quét dọn và trang trí lớp học để chuẩn bị tổ chức kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 thì N và D lại đứng nói chuyện với nhau. Các bạn nhắc nhở thì N bảo “Các bạn cứ làm đi, chúng mình sẽ làm sau”.



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc tình huống mục 1 – SHS tr.15.
- Các nhóm thảo luận và đưa ra cách xử lí tình huống.
- Các nhóm sắm vai xử lí tình huống.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi đại diện các nhóm HS chia sẻ và đóng vai thể hiện trách nhiệm trong từng tình huống:

+ Tình huống 1:

- *Xem xét lại lí do việc học tập bị sa sút.*
- *Lập kế hoạch, thời gian biểu cho việc học, dành thời gian cho những môn mình còn yếu.*
- *Nhờ sự hướng dẫn, hỗ trợ của thầy cô, bạn bè và người thân khi cần thiết.*

+ Tình huống 2:

- *Y cần thể hiện sự tích cực của mình khi tham gia hoạt động thảo luận nhóm bằng cách chia sẻ sự hiểu biết, quan điểm của mình, lắng nghe các bạn, cùng các bạn thảo luận để tìm ra cách giải quyết nhiệm vụ được giao.*
- *Khi được giao nhiệm vụ, Y phải cố gắng để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.*

+ Tình huống 3:

- *N và D cần thể hiện trách nhiệm của mình khi tham gia hoạt động lao động như tích cực, chủ động thực hiện việc được phân*

công. • Thực hiện xong hoạt động mới dừng lại để trò chuyện, trao đổi. • Khi cần trao đổi về việc thực hiện lao động có thể trao đổi nhanh để cả nhóm cùng thực hiện tốt nhất. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo mục tiêu đã đề ra Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm (3 – 6 HS) và yêu cầu: + Lần lượt từng HS trình bày mục tiêu và kế hoạch rèn luyện bản thân theo mục tiêu đã đề ra. + Các thành viên trong nhóm nhận xét về tính khả thi của kế hoạch và góp ý để bạn có thể thực hiện được kế hoạch đã lập. - GV gợi ý:	b. Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo mục tiêu đã đề ra Để có thể thực hiện quá trình hoàn thiện và phát triển bản thân, mỗi HS cần nghiêm túc lập ra cho mình một kế hoạch rèn luyện hợp lí và tiến hành thực hiện mục tiêu đã đề ra.



- GV yêu cầu HS: *Em hãy nghiêm túc thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo mục tiêu đã đề ra.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc yêu cầu mục 2 – SHS tr.16 và làm việc theo nhóm
- GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời một vài HS trình bày kế hoạch trước lớp (*đính kèm phía dưới hoạt động*).
- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, động viên, khích lệ HS thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo mục tiêu đã đề ra.

- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm xúc của em khi thực hiện được trách nhiệm với bản thân. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Phóng viên. - GV nêu luật chơi: Một người đóng vai phóng viên và hỏi cả lớp: Cảm nhận của bạn như thế nào khi thực hiện được trách nhiệm với bản thân? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc yêu cầu mục 3 – SHS tr.16 và tham gia trò chơi. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - Bạn làm phóng viên phỏng vấn một số bạn. - HS được mời nhanh chóng trả lời phỏng vấn: Khi thực hiện trách nhiệm với bản thân, em cảm thấy rất tự hào vì đã hoàn thành được nhiều điều tốt. Em thấy mình càng ngày càng trở nên tốt hơn, sống có ý nghĩa hơn và được mọi người xung quanh yêu quý.	c. Chia sẻ cảm xúc của em khi thực hiện được trách nhiệm với bản thân Khi thực hiện được trách nhiệm với bản thân thể hiện em là một người có lí tưởng, có trách nhiệm và dễ dàng đạt được thành công.

- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, chốt nhanh về những cảm nhận của HS khi thực hiện được trách nhiệm với bản thân. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
--	--

KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN BẢN THÂN THEO MỤC TIÊU ĐÃ ĐỀ RA

Mục tiêu	Kế hoạch
Nâng cao sức khỏe	• Tập thể dục hàng ngày. • Tham gia CLB bóng đá, đánh cầu lông ở trường. • Đặt mục tiêu tập thể dục hàng ngày và nghiêm túc thực hiện. • Ăn uống điều độ, khoa học, lành mạnh. • Hạn chế các đồ ăn dầu mỡ, nhiều đường.
Nâng cao trình độ ngoại ngữ	• Xem video, xem phim, xem chương trình, nghe nhạc bằng tiếng Anh. • Chủ động bắt chuyện với người nước ngoài để luyện kĩ năng giao tiếp. • Sử dụng ứng dụng dạy ngoại ngữ. • Học từ vựng bằng cách "Một từ vựng mỗi ngày". • Luyện nói trước gương và ghi âm lại bài nói của mình. • Đọc sách và ghi chú lại những từ mới.
Từ bỏ thói quen xấu	• Không thức khuya chơi điện thoại, thay vào đó là đi ngủ sớm và dậy sớm. • Ăn uống khoa học, lành mạnh. • Tắt điện thoại và để xa khỏi giường ngủ. • Ăn ít đồ ngọt, đồ ăn nhanh, đồ dầu mỡ. • Tránh cảm xúc tiêu cực.

D. HOẠT ĐỘNG Củng cố kiến thức

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận

c. Sản phẩm học tập: HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

Câu 1. Đâu không phải là biểu hiện của người có trách nhiệm với bản thân?

- A. Thức khuya chơi điện tử.
- B. Tập thể dục mỗi ngày.
- C. Uống nhiều nước.
- D. Ăn nhiều rau xanh.

Câu 2. Đâu là biểu hiện của người có trách nhiệm với việc học tập?

- A. Làm bài tập về nhà qua loa.
- B. Quay cóp tài liệu trong giờ thi.
- C. Hoàn thành bài tập thầy cô giao.
- D. Trao đổi bài với bạn trong giờ kiểm tra.

Câu 3. Linh muốn có một sức khỏe tốt và nâng cao thể lực, bạn cần làm gì để nâng cao sức khỏe và có trách nhiệm với bản thân?

- A. Linh cần ăn nhiều đồ ăn vặt.
- B. Linh cần tập thể dục vào mỗi sáng.
- C. Linh cần học tập chăm chỉ.
- D. Linh cần làm đầy đủ bài tập về nhà.

Câu 4. Nam đề ra mục tiêu nâng cao kĩ năng chơi cầu lông của mình và tham gia thi đấu ở quận. Theo em, đâu không phải là việc mà Nam nên làm gì để rèn luyện bản thân theo kế hoạch đã đề ra?

- A. Nam xem các video dạy các kĩ thuật để thực hành.
- B. Nam tham gia vào CLB cầu lông của trường.
- C. Nam luyện tập chơi cầu lông với anh trai.
- D. Nam chơi trò chơi điện tử.

Câu 5. Việc cần làm khi lập ra kế hoạch rèn luyện để nâng cao sức khỏe của bản thân là:

- A. Ăn nhiều đồ ăn vặt.
- B. Thức khuya xem phim.

C. Không cần ăn sáng.

D. Tập thể dục mỗi ngày.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời:

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5
A	C	B	D	D

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- GV giao nhiệm vụ về nhà: *Em hãy lựa chọn và lập kế hoạch rèn luyện bản thân theo mục tiêu sau:*

Mục tiêu 1: *Nâng cao kỹ năng thuyết trình tự tin.*

Mục tiêu 2: *Nâng cao việc học ngoại ngữ.*

- GV kết thúc bài học.

E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn lại kiến thức đã học.
- Hoàn thành nhiệm vụ được giao ở phần Vận dụng.
- Đọc và tìm hiểu trước **Nhiệm vụ 3, 4 – Chủ đề 2 – SHS tr.17, 18**

Ngày soạn:.../.../...

Ngày dạy:.../.../...

TUẦN 6: NHIỆM VỤ 3, 4
THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM VỚI MỌI NGƯỜI XUNG QUANH –
THỰC HIỆN CAM KẾT ĐỀ RA

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thực hiện được các cam kết đề ra.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

Năng lực riêng:

- Tự chuẩn bị kiến thức và kỹ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao.
- Xác định trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động.

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGK, Giáo án.
- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 – bản 1*.
- Thực hiện nhiệm vụ rèn luyện bản thân theo mục tiêu đã đề ra.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, thoải mái trước khi bước vào bài học.

b. Nội dung: GV cho HS xem video và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS xem video: <https://youtu.be/7TZQYPTMhu4> (0:16 - 4:40)

- GV đặt câu hỏi:

+ *Chuyện gì đã xảy ra trong video?*

+ *Ông đã dạy cho bạn nhỏ điều gì?*

+ *Em rút ra được bài học gì sau khi xem xong video?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS xem video và lắng nghe câu hỏi.

- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

+ *Tình huống: cây cầu mới hoàn thành một tháng cho các em đi học đã bị sập vì cây cầu có nhiều vết nứt lớn. Việc đó ảnh hưởng đến các em học sinh đi học, tiền của của bà con, ảnh hưởng đến cuộc sống của mọi người.*

+ Ông dạy rằng thời ông cố xây nhà luôn tính toán thật kĩ, cùng một công xây nhà nhưng phải bền và lâu dài. Ông cố nghĩ rằng không chỉ ông ở mà con cháu ông cũng ở được. Đó là trách nhiệm trong công việc và với con cháu.

+ Bài học rút ra: Khi làm việc gì cần phải có trách nhiệm, luôn có ý thức đối với việc mình làm và phải làm tròn bốn phận.

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: Chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay **Tuần 6 – Tiết 2 – Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh – Thực hiện cam kết đề ra.**

B. HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

Hoạt động 3: Thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh

a. Mục tiêu: HS có cơ hội được rèn luyện các việc làm thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS nhận diện và xác định được việc làm thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Đóng vai thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm (4 HS), đánh số 1, 2, 3 và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Em	3. Thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh a. Đóng vai thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh HS cần thực hiện trách nhiệm với

<i>hãy thảo luận và đóng vai để thể hiện trách nhiệm với mọi người trong các trường hợp sau:</i> + Nhóm 1: Trường hợp 1: P thấy nhóm bạn bắt nạt một em lớp dưới. + Nhóm 2: Trường hợp 2: Trong lớp có bạn A bị ốm phải nghỉ học nhiều ngày. + Nhóm 3: N kể với C về việc mình bị sàm sỡ và cảm thấy rất hoang mang, sợ hãi. N yêu cầu C giữ bí mật cho mình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc tình huống mục 1 SHS tr.17, đóng vai và giải quyết tình huống. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình: + Trường hợp 1: Nói với nhóm bạn: “Đây là em bé. Em ấy có lỗi gì với các bạn à? Nào em đi ra đây với anh, có chuyện gì chúng ta sẽ nói chuyện nhé”. + Trường hợp 2: • Cả lớp thảo luận, thống nhất cử đại diện nhóm bạn đến thăm bạn A. • Khi bạn đi học trở lại, cả lớp phân công	mọi người một cách khéo léo, tế nhị và hiệu quả.
--	---

<i>nhau giúp bạn trong học tập như ghi chép bài, hướng dẫn bạn làm những kiến thức đã học.</i> + Trường hợp 3: • <i>Trấn an để C có thể an tâm hơn.</i> • <i>Khuyến C báo cho bố mẹ, người thân, người mình tin tưởng để được hỗ trợ và người xâm hại phải bị trừng phạt thích đáng để không thể tiếp tục làm hại mình và những người khác.</i> - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết và hướng dẫn HS thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 2. Chia sẻ cảm xúc của em và mọi người khi em thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm (3 - 4 HS) và chia sẻ: <i>Các em hãy chia sẻ về:</i> + <i>Cảm nhận của em khi thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh.</i> + <i>Cảm nhận của mọi người khi em thể hiện trách nhiệm với họ.</i>	b. Chia sẻ cảm xúc của em và mọi người khi em thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh Khi HS thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh, điều đó thể hiện sự nhiệt huyết và tinh thần trách nhiệm trong mọi việc của HS. Mọi người sẽ đánh giá cao thái độ nghiêm túc và yêu quý em.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc thông tin mục 2 SGK tr.17.
- HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp: *Em cảm thấy tự hào và hạnh phúc vì đã giúp đỡ người khác, đóng góp cho xã hội, tạo ra giá trị và ảnh hưởng tích cực. Mọi người xung quanh có thể cảm thấy biết ơn và đánh giá cao sự nghiêm túc và tinh thần trách nhiệm của em. Họ có thể tin tưởng em hơn và có sự tôn trọng đối với em hơn, bởi vì em đã chứng tỏ mình là một người có đạo đức và có trách nhiệm.*

- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, tổng kết hoạt động của HS.
- GV chuyển sang HĐ mới.

Hoạt động 4: Thực hiện cam kết đề ra

a. Mục tiêu: HS rèn luyện kỹ năng thực hiện những cam kết đã đề ra.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS nêu được những kỹ năng thực hiện cam kết đã đề ra.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Thảo luận về những yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện cam kết Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm (4 – 6 HS) và yêu cầu: <i>Các nhóm thảo luận về những yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện cam kết đã đề ra và lấy ví dụ minh họa.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc kiến thức mục 1 – SHS tr.17 và trả lời câu hỏi. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi đại diện các nhóm HS chia sẻ trước lớp. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động của HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	4. Thực hiện cam kết đề ra a. Thảo luận về những yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện cam kết - Khả năng thực hiện của bản thân. - Điều kiện, phương tiện thực hiện. - Ý chí, nghị lực của bản thân. - Các kĩ năng: quản lí thời gian, lập kế hoạch, giải quyết vấn đề,... - Các yếu tố ngoại cảnh khác.
Nhiệm vụ 2: Đề xuất những việc làm để thực hiện cam kết trong các tình huống Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	b. Đề xuất những việc làm để thực hiện cam kết trong các tình huống

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm và thực hiện nhiệm vụ theo 2 bước: + Bước 1: Thảo luận, đề xuất những việc làm để thực hiện cam kết trong các tình huống. + Bước 2: Lần lượt từng HS trong nhóm đóng vai thể hiện cam kết đã đề ra. - GV chia nhóm và nêu các tình huống: + Nhóm 1: Tình huống 1: Ba ngày nữa là nhóm phải trình bày báo cáo trước lớp. Nhóm trưởng đề nghị các thành viên đề cử một bạn làm bài trình chiếu sản phẩm và biên tập video clip đã quay để minh họa cho bài thuyết trình của nhóm. Em đã mạnh dạn nhận nhiệm vụ này. + Nhóm 2: Tình huống 2: Bố mẹ rất buồn phiền vì việc chơi điện tử quá nhiều của T. T quyết tâm đặt ra kế hoạch từ bỏ thói quen này. + Nhóm 3: Khi tham gia hoạt động Câu lạc bộ Tiếng Anh, B hứa với các bạn trong nhóm sẽ dành thời gian 1 buổi/ tuần để hỗ trợ các thành viên nâng cao kĩ năng giao tiếp và sẽ bắt đầu ngay vào tuần sau. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc tình huống mục 2 – SHS tr.18, xây dựng kịch bản và đóng vai. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học	Thực hiện cam kết của bản thân thể hiện bản thân là người có trách nhiệm.
--	--

tập.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời một số nhóm đóng vai thể hiện trước lớp:

+ *Tình huống 1:*

- *Sắp xếp thời gian hợp lí trong ba ngày để thực hiện nhiệm vụ đã cam kết với các bạn trong nhóm.*
- *Phối hợp với các bạn trong nhóm để tổng hợp các video đã quay, xin ý kiến về bài trình chiếu sản phẩm và bản biên tập video minh họa.*
- *Nhờ sự hỗ trợ của các thành viên trong nhóm khi cần.*

+ *Tình huống 2:*

- *Sắp xếp, lập thời gian biểu hằng ngày cho bản thân theo từng khung giờ với các hoạt động hợp lí.*
- *Cắt/tắt các thiết bị như điện thoại, máy tính, tránh để xuất hiện trước mặt, đặc biệt lúc ngồi một mình.*
- *Khi ý muốn chơi trò chơi điện tử xuất hiện, hãy đi ra nơi có người thân để trò chuyện hoặc tìm hoạt động khác thay thế như đọc sách,*

chơi thể thao,... • Nhờ bố mẹ, người thân hỗ trợ. + Tình huống 3: • Sắp xếp thời gian biểu trong tuần để trống một buổi để dành để hỗ trợ các bạn trong CLB Tiếng Anh như đã cam kết. • Thông báo với các bạn về thời gian hỗ trợ, các phương tiện cần mang theo khi tham gia buổi hỗ trợ. • Lên kế hoạch cho từng buổi hỗ trợ, chuẩn bị tài liệu, phương tiện cho các buổi hỗ trợ. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết và khuyến khích HS thực hiện cam kết đã đề ra. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm xúc của em khi thực hiện được những cam kết đặt ra Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS chơi trò chơi Phóng viên và thực hiện phỏng vấn nhanh: <i>Em hãy phỏng vấn nhanh các bạn trong lớp về cảm xúc của các bạn khi thực hiện cam kết đã đặt ra trong quá trình tham gia hoạt động.</i>	3. Chia sẻ cảm xúc của em khi thực hiện được những cam kết đặt ra HS nên tích cực thực hiện và rèn luyện bản thân để hoàn thành những cam kết đã đặt ra.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc yêu cầu mục 3 – SHS tr.18 và chia sẻ. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc: <i>Khi em thực hiện được những cam kết đặt ra, em cảm thấy rất hạnh phúc và tự hào vì đã hoàn thành một mục tiêu quan trọng. Ngoài ra, em cảm thấy đầy năng lượng và có động lực để tiếp tục hoàn thành những mục tiêu khác trong cuộc sống. Bên cạnh đó, em cũng cảm thấy tự tin hơn vào khả năng của mình</i> - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết, động viên, khích lệ HS thực hiện cam kết khi tham gia các hoạt động. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
--	--

C. HOẠT ĐỘNG Củng cố kiến thức

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận

c. Sản phẩm học tập: HS đóng vai và thể hiện tình huống.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 2 nhóm lớn và nêu yêu cầu: *Em hãy xây dựng kịch bản, đóng vai thể hiện trách nhiệm với mọi người trong các trường hợp sau:*

+ **Trường hợp 1:** *Hương đang trên đường đi học về thì thấy nhóm bạn của Trang đang tụ tập bắt nạt một bạn học sinh vì cho rằng bạn đó nhìn đều Trang.*

+ **Trường hợp 2:** *Lớp Nam có bạn Ly thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, Nam rất muốn kêu gọi các bạn trong lớp giúp đỡ Ly nhưng không biết làm thế nào vì sợ các bạn nói rằng không phải việc của Nam.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS xây dựng kịch bản và đóng vai để giải quyết tình huống.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời:

+ **Trường hợp 1:** *Hương sẽ báo cho thầy cô hoặc bác bảo vệ, sau đó sẽ ra hỏi rõ nguyên nhân và khuyên nhóm bạn của Trang không nên làm như vậy. Hương sẽ đưa bạn bị bắt nạt quay trở lại trường để đảm bảo sự an toàn.*

+ **Trường hợp 2:** *Nam nói vấn đề với bạn lớp trưởng và thống nhất việc quyên góp một số tiền nhỏ để giúp đỡ gia đình Ly. Ngoài ra, Nam cũng có thể nói việc đó với cô giáo và cùng cô giáo đến thăm và giúp đỡ gia đình bạn.*

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang hoạt động mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện.

c. Sản phẩm học tập: Kết quả thực hiện cam kết đã đề ra theo tình huống.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm và đánh số chỗ, lẻ
- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Mỗi nhóm hãy đề xuất những việc làm để thực hiện cam kết trong các tình huống sau:*

Tình huống 1. *Sắp tới Thủy tham gia vào kì thi Học sinh giỏi môn Toán cấp huyện. Thủy đặt mục tiêu sẽ giành giải Nhất trong kì thi và cam kết sẽ học hành chăm chỉ để đạt được mục tiêu đó.*

Tình huống 2. *Nhung thấy bản thân hiện tại đang dành quá nhiều thời gian vào điện thoại di động. Nhung đặt ra cam kết sẽ giảm dần số giờ sử dụng xuống để tránh nghiện điện thoại.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ ở nhà, sau đó trình bày vào tiết Sinh hoạt lớp.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- GV kết thúc bài học.

E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn lại kiến thức đã học.
- Hoàn thành nhiệm vụ được giao ở phần Vận dụng.
- Đọc và tìm hiểu trước **Nhiệm vụ 5, 6 – Chủ đề 2 – SHS tr.18, 19**

Ngày soạn:.../.../...

Ngày dạy:.../.../...

TUẦN 7: NHIỆM VỤ 5, 6
TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ KHI GẶP KHÓ KHĂN
TRONG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ -
THỰC HIỆN CÁCH SỐNG TIẾT KIỆM TRONG SINH HOẠT GIA ĐÌNH

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Biết tìm sự hỗ trợ từ người xung quanh khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề.
- Thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

Năng lực riêng:.

- Thực hiện các nhiệm vụ tìm sự hỗ trợ từ người xung quanh khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề.
- Xác định cách sống tiết kiệm của bản thân.

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGK, Giáo án.
- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 – bản 1*.
- Thực hiện nhiệm vụ GV giao trước khi đến lớp.
- Xây dựng kịch bản đóng vai thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, thoải mái trước khi vào bài học

b. Nội dung: GV cho HS nghe và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chơi ***Trò chơi ô chữ***

- GV nêu luật chơi: *Có 8 từ hàng ngang, chia lớp thành hai nhóm, mỗi nhóm hãy tìm ra đáp án của mỗi từ hàng ngang. Đội nào tìm ra đáp án của từ hàng dọc trước sẽ dành chiến thắng.*

- GV nêu câu hỏi:

Câu 1. *Có 7 chữ cái. Tên gọi của hành tinh con người sinh sống trong hệ Mặt Trời.*

Câu 2. *Có 10 chữ cái. Tầm năng lượng được sử dụng để chuyển năng lượng ánh sáng mặt trời sang năng lượng điện.*

Câu 3. *Có 7 chữ cái. Thiết bị được sử dụng để phát sáng trong các gia đình.*

Câu 4. Có 9 chữ cái: Vật dụng được làm từ nhựa, được sử dụng để đóng gói thực phẩm nhưng có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

Câu 5. Có 8 chữ cái: Loại tài nguyên thiên nhiên bao bọc xung quanh Trái Đất, giúp con người trong quá trình hô hấp.

Câu 6. Có 7 chữ cái. Thiết bị được các gia đình sử dụng cung cấp gió mát trong những ngày hè nắng nóng.

Câu 7. Có 7 chữ cái. Nếu không có ý thức sử dụng hợp lí thì nhiều tài nguyên thiên nhiên sẽ gặp nguy cơ...

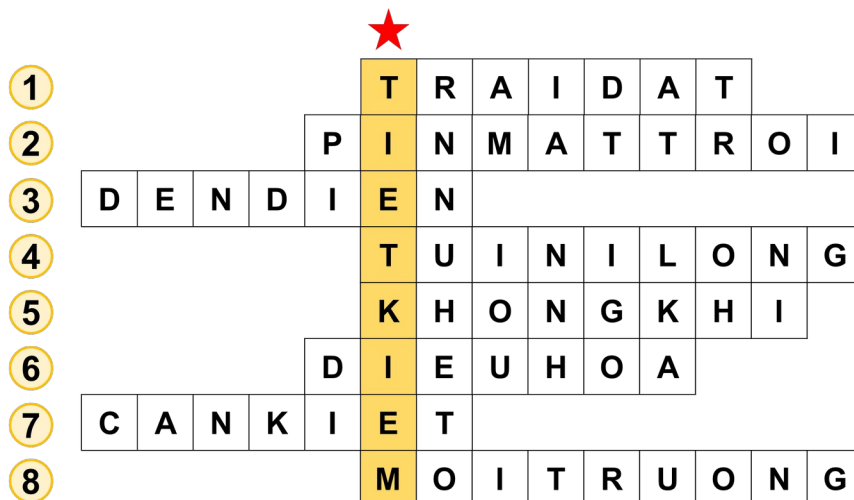
Câu 8. Có 9 chữ cái. Không gian sinh sống, học tập của con người.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tham gia tranh biện.
- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời người chơi của các nhóm trả lời từ hàng ngang và tìm ra từ hàng dọc:



Từ hàng dọc: **TIẾT KIÊM**

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay **Tuần 7 – Tiết 2 – Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề - Thực hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.***

B. HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

Hoạt động 5: Tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề

a. Mục tiêu: HS nhận ra những khó khăn của mình và biết cách tìm sự hỗ trợ khi giải quyết các vấn đề trong thực hiện trách nhiệm.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS nhận diện và thực hiện thương thuyết trong một số tình huống.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Thảo luận về cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV đặt câu hỏi: <i>Em hãy nêu một tình huống khiến em khó khăn khi không tự giải quyết được vấn đề của mình.</i> - GV yêu cầu HS hoạt động theo cặp: <i>Em thường gặp khó khăn không tự giải quyết được trong vấn đề nào? Khi đó, em thường tìm đến sự giúp đỡ, hỗ trợ của ai?</i> - GV chia lớp thành các nhóm (4 HS) và yêu	5. Tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề a. Thảo luận về cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề - Người có thể hỗ trợ khi gặp khó khăn: bạn bè, bố mẹ, người thân, thầy, cô, nhà tâm lí học. - Cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề: + Xác định khó khăn mình đang gặp phải.

cầu: Các nhóm hãy thảo luận về cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề. Khi tìm kiếm sự hỗ trợ, chúng ta cần lưu ý điều gì? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 1 SHS tr.18 và trả lời. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời HS trả lời câu hỏi: Một số tình huống khiến em khó khăn khi không tự giải quyết được vấn đề của mình là: + Em đang thắc mắc một đề thi Toán nhưng không dám hỏi thầy cô/ bạn bè. + Em không thể làm bình tĩnh khi làm việc nhóm với các bạn. + Em muốn xin bố mẹ cho đi học thêm để trau dồi vốn ngoại ngữ nhưng không dám nói với ba mẹ. + Em muốn tham gia vào đội tuyển cờ vua của trường nhưng không có đủ can đảm đăng kí. - GV mời 3 – 5 cặp đôi chia sẻ về việc thường gặp khó khăn không tự giải quyết được trong những vấn đề: + Trong quan hệ với bạn bè: dễ nổi nóng khi tranh luận, làm việc thụ động, nhút nhát,	+ Xác định người có thể hỗ trợ. + Bày tỏ khó khăn và mong muốn được hỗ trợ. + Cảm ơn người đã hỗ trợ. - Lưu ý khi muốn nhờ ai giúp đỡ: + Lắng nghe với thái độ cầu thị và mong muốn nhờ giúp đỡ. + Trung thực, lịch sự, khéo léo, thuyết phục. + Thể hiện người mà bạn muốn xin sự giúp đỡ là người bạn tin tưởng và tôn trọng. + Cho họ thấy bạn thực sự cần sự giúp đỡ đó.
---	---

không dám chia sẻ ý kiến với các bạn, lười biếng, ỉ lại vào trường nhóm,... + Trong quan hệ với thầy cô: không dám hỏi thầy cô khi gặp khó khăn trong học tập, không dám nhờ thầy cô giúp đỡ khi xảy ra mâu thuẫn với bạn bè, anh chị lớp trên, không dám hỏi lại bài thầy cô khi chưa hiểu bài giảng,... + Trong quan hệ với bố mẹ: không dám xin bố mẹ tham gia vào câu lạc bộ mình yêu thích, không dám chia sẻ những chuyện mình gặp phải trên trường,... + Trong học tập: chưa tìm được phương pháp học tập hiệu quả, có quá nhiều thứ phải học và không biết trọng tâm ở đâu, khả năng tập trung học hành ngắn hạn, dễ bị xao lãng,... - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết về cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 2. Đóng vai tìm kiếm sự hỗ trợ để giải quyết vấn đề trong các tình huống. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 6 nhóm (2 nhóm sẽ phụ trách 1 tình huống) và yêu cầu HS thực hiện	b. Đóng vai tìm kiếm sự hỗ trợ để giải quyết vấn đề trong các tình huống. Khi gặp khó khăn trong quá trình thể hiện trách nhiệm, HS cần linh

nhiệm vụ: Các nhóm hãy thảo luận về cách giải quyết vấn đề và ai sẽ là người hỗ trợ thì hiệu quả nhất cho các nhân vật trong mỗi tình huống. Sau đó, các nhóm xây dựng kịch bản và đóng vai tìm kiếm sự hỗ trợ để giải quyết vấn đề trong các tình huống dưới đây: + Nhóm 1, 2: Tình huống 1: Em cam kết nộp sản phẩm của nhóm vào tối mai nhưng hiện giờ chưa tìm đủ tài liệu và chưa làm được bản thuyết trình. + Nhóm 3, 4: Tình huống 2: Kết quả học tập học kì này của em giảm sút. Em tự hứa với bản thân sẽ không chơi điện tử nữa nhưng em rất khó để vượt qua + Nhóm 5, 6: Tình huống 3: Năm nay, em được bầu làm lớp trưởng. Nhưng gần hai tháng trôi qua, nền nếp của lớp chưa tốt, một số bạn vẫn đi học muộn và chưa hoàn thành bài trước khi đến lớp. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 2 SHS tr.19. - HS làm việc theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo	hoạt, nắm bắt tình hình để tìm kiếm sự hỗ trợ kịp thời giải quyết vấn đề.
---	--

luận - GV mời một vài nhóm đóng vai trước lớp: + Tình huống 1: <i>Em phải thành thật báo với các bạn cùng nhóm rằng mình chưa thể tìm đủ tài liệu và chưa làm được bản thuyết trình, sau đó em sẽ nhờ các bạn giúp đỡ em tìm kiếm tài liệu để em làm bản thuyết trình cho kịp hạn nộp bài.</i> + Tình huống 2: <i>Em sẽ nhờ bố mẹ giúp đỡ, em muốn bố mẹ giữ điện thoại của mình để tập trung học hành.</i> + Tình huống 3: <i>Em sẽ báo cáo với giáo viên chủ nhiệm, đề nghị giáo viên đưa ra hình phạt cho những bạn thường xuyên đi học muộn và chưa hoàn thành bài trước khi đến lớp.</i> - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết và khuyến khích HS tìm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 3. Chia sẻ cảm nhận khi tìm kiếm được sự hỗ trợ lúc gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề	c. Chia sẻ cảm nhận khi tìm kiếm được sự hỗ trợ lúc gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Phóng viên. - GV nêu luật chơi: <i>Một người đóng vai phóng viên và hỏi cả lớp: Cảm nhận của bạn khi tìm kiếm được sự hỗ trợ lúc gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 3 SHS tr.19 và chia sẻ. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời HS chia sẻ cảm nhận trước lớp: <i>Em cảm thấy rất vui sướng khi có người hỗ trợ mình lúc gặp khó khăn.</i> - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết. - GV chuyển sang HĐ mới.	Tìm kiếm được sự hỗ trợ lúc gặp khó khăn giúp HS có thêm động lực thực hiện các mục tiêu phát triển và cải thiện bản thân.
---	---

Hoạt động 6: Thực hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình

a. Mục tiêu: HS tiếp tục rèn luyện trách nhiệm thể hiện trong cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS chia sẻ cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Chia sẻ cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình mà em đã thực hiện Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Ai nhanh ai thắng: - GV chia lớp thành 2 nhóm, xếp thành 2 hàng và nêu luật chơi: <i>Từng bạn trong nhóm lần lượt lên bảng viết những việc mà mình đã làm để thực hiện trách nhiệm trong tiết kiệm chi phí sinh hoạt gia đình. Trong vòng 5 phút, đội nào liệt kê được nhiều và đúng nhất sẽ dành chiến thắng.</i> - GV cho HS xem video Một số cách tiết kiệm trong sinh hoạt: https://youtu.be/MJv-FgZ-E2Y Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc kiến thức mục 1 – SHS tr.19 và tham gia trò chơi. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận	6. Thực hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình a. Chia sẻ cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình mà em đã thực hiện So sánh giá ở các cửa hàng khác nhau trước khi quyết định mua. + Tự nấu ăn ở nhà, hạn chế đi ăn hàng quán. + Lên kế hoạch chi tiêu. + Tái chế giấy thừa ở vở viết, chai nhựa,... + Tắt các thiết bị điện khi ra ngoài. + Tăng cường sử dụng ánh sáng, gió tự nhiên. + Ban ngày sử dụng ánh sáng tự nhiên, hạn chế bật đèn, điện. + Khóa vòi nước khi không sử dụng. + ...

- GV gọi đại diện các nhóm HS chia sẻ trước lớp: <i>Ví dụ:</i> + Ưu tiên các sản phẩm thể tái sử dụng nhiều lần như khăn lau tay, bình thủy tinh,... + Sử dụng bóng đèn tiết kiệm điện. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động và khuyến khích HS tiếp tục thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm tiết kiệm chi phí sinh hoạt trong gia đình. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: Xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp theo nhóm (4 – 6 HS) và yêu cầu: <i>Các nhóm hãy xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình ở tình huống: N thấy em đang rửa rau, vòi nước mở rất to và nước tràn ra ngoài.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc yêu cầu mục 2 – SHS tr.19 và xây	b. Xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình HS nên thể hiện những việc làm cụ thể thể hiện trách nhiệm tiết kiệm chi phí sinh hoạt trong gia đình.

dựng kịch bản.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời một số nhóm đóng vai thể hiện trước lớp:

Hôm nay mẹ vắng nhà, hai chị em N ở nhà tự nấu ăn. N giao cho em gái nhiệm vụ rửa rau. Lúc em gái rửa rau, N thấy em mở vòi nước rất to và nước tràn ra ngoài. N thấy vậy, liền chạy lại tắt vòi nước và bảo với em:

- Tại sao em lại mở vòi nước to để nước tràn hết ra ngoài như vậy?

Em gái trả lời rằng: Có sao đâu ạ, rửa như vậy mới sạch được.

Thấy vậy, N đã nói với em gái rằng:

- Em chỉ nên lấy lượng nước vừa đủ trong chậu thôi, em làm như vậy là rất lãng phí nguồn nước và làm hóa đơn tiền nước tăng cao.

Em gái đã hiểu và sẽ chú ý hơn lần sau.

- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét hoạt động của HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả thực hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt của gia đình em Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: <i>Em hãy chia sẻ trong nhóm kết quả thực hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình mà bản thân đã thực hiện được.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc yêu cầu mục 3 – SHS tr.19 và chia sẻ kết quả thực hiện cách sống tiết kiệm. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động và khuyến khích HS thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	c. Chia sẻ kết quả thực hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt của gia đình em Tiết kiệm sẽ giúp các hộ gia đình giảm thiểu chi phí sinh hoạt, giúp các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

C. HOẠT ĐỘNG Củng cố kiến thức

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận

c. Sản phẩm học tập: HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

Câu 1. Bạn Minh đang gặp vấn đề về tâm lý vì có quá nhiều áp lực từ bố mẹ cho kì thi học sinh giỏi sắp tới, bạn nên tìm ai để giải tỏa cảm xúc của mình?

A. Tâm sự với người lạ trên Facebook.

B. Nói chuyện với bác sĩ tâm lý.

C. Không nói với ai cả.

D. Bạn bè trong lớp.

Câu 2. Đây là loại khó khăn em gặp phải trong quan hệ với bạn bè?

A. Không dám nói với bố mẹ nguyện vọng tham gia CLB đá bóng của mình.

B. Chưa hiểu bài nhưng không muốn hỏi lại cô giáo.

C. Luôn nổi nóng khi làm việc nhóm.

D. Không tập trung học tập được.

Câu 3. Đây không phải là hành động tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình?

A. Bật tất cả đèn trong nhà cho sáng.

B. Tắt điện khi ra khỏi phòng.

C. Sử dụng lượng nước vừa đủ.

D. Sử dụng bóng đèn tiết kiệm điện.

Câu 4. Sử dụng loại đèn nào dưới đây sẽ tiêu thụ điện năng nhiều nhất?

A. Đèn compact.

B. Đèn dây tóc nóng sáng.

C. Đèn LED (điốt phát quang).

D. Đèn ống (đèn huỳnh quang).

Câu 5. Cần phải sử dụng tiết kiệm điện năng vì:

- A. Dùng nhiều điện ở gia đình dễ gây ô nhiễm môi trường.
- B. Dùng nhiều điện dễ gây tai nạn nguy hiểm tới tính mạng con người.
- C. Như vậy sẽ giảm bớt chi phí cho gia đình và dành nhiều điện năng cho sản xuất.
- D. Càng dùng nhiều điện thì tổn hao vô ích càng lớn và càng tốn kém cho gia đình và cho xã hội.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời:

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5
B	C	A	B	C

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- GV chuyển sang hoạt động mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện

c. Sản phẩm học tập: Kịch bản và đóng vai thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 2 nhóm lớn và giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Mỗi nhóm hãy chọn một tình huống, xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.*

- GV nêu các tình huống:

+ **Tình huống 1:** *Bạn Nam vừa đánh răng, vừa mở vòi nước ở mức chảy.*

+ **Tình huống 2:** *4 giờ chiều, Phong đi học về thấy em Duy mở đèn tất cả các phòng trong nhà.*

+ **Tình huống 3:** *Dũng thấy em Linh vừa tưới cây cho bố vừa nghịch nước.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ ở nhà, sau đó trình bày vào tiết Sinh hoạt lớp.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV kết thúc bài học.

E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Hoàn thành nhiệm vụ được giao ở phần Vận dụng.

- Đọc và tìm hiểu trước **Nhiệm vụ 7, 8 – Chủ đề 2 – SHS tr.20, 21**

Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

TUẦN 8: NHIỆM VỤ 7, 8

LAN TỎA GIÁ TRỊ CỦA TINH THẦN TRÁCH NHIỆM – TỰ ĐÁNH GIÁ

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Tự đánh giá được những hoạt động đã thực hiện trong chủ đề 2.
- Thể hiện cách lan tỏa giá trị của tinh thần trách nhiệm.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

Năng lực riêng:

- Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGV, Giáo án.
- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

- Máy tính, máy chiếu (nếu có)

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 – bản 1*.
- Sưu tầm các câu ca dao, tục ngữ về tinh thần trách nhiệm.
- Sản phẩm thuyết trình lan tỏa tinh thần trách nhiệm.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, thoải mái trước khi vào bài học.

b. Nội dung: GV cho HS xem video về sự trách nhiệm.

c. Sản phẩm học tập: HS trả lời câu hỏi.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS xem video sau: https://youtu.be/U_phHH1_RQE (0:23 – 2:55)
- GV đặt câu hỏi: *Sau khi xem xong video, em rút ra được bài học gì về trách nhiệm?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS xem video và trả lời câu hỏi.
- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời HS trả lời: *Sau khi xem xong video, em rút ra được bài học: Ông nông dân có tinh thần trách nhiệm cao khi thấy tảng đá bên đường đã bê sang một bên mọi người có thể lưu thông, đi lại dễ dàng hơn.*
- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay **Tuần 8 – Tiết 2 – Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Làm tỏa giá trị của tinh thần trách nhiệm – Tự đánh giá.***

B. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG MỞ RỘNG

Hoạt động 7: Lan tỏa giá trị của tinh thần trách nhiệm

a. Mục tiêu: HS vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học trong chủ đề để làm sản phẩm và sử dụng sản phẩm để chia sẻ thông điệp về ý nghĩa của giá trị trách nhiệm.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn về trách nhiệm và xây dựng bài thuyết trình để lan tỏa tinh thần trách nhiệm.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn về trách nhiệm Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm (4 HS) và yêu cầu: <i>Sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn về tinh thần trách nhiệm và giới thiệu một câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn mà em tâm đắc nhất. Chia sẻ với các bạn thông điệp, bài học của câu đó.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS nêu các câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn về tinh thần trách nhiệm. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần	7. Lan tỏa giá trị của tinh thần trách nhiệm a. Sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn về trách nhiệm HS có thể sử dụng những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn để lan tỏa những thông điệp, giá trị tinh thần trách nhiệm.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời một vài nhóm chia sẻ kết quả mình sưu tầm được trước lớp:

* *Ca dao, tục ngữ:*

+ *Ai làm người ấy chịu.*

→ *Kẻ nào gây ra rắc rối, tai họa thì kẻ đó nhất định sẽ lãnh mọi hậu quả.*

+ *Ăn cây nào rào cây ấy.*

→ *Hưởng quyền lợi ở đâu thì phải giữ gìn và bảo vệ nơi đó.*

+ *Bụng làm dạ chịu.*

→ *Tự mình gây ra chuyện xấu thì phải tự gánh lấy hậu quả.*

+ *Bút sa gà chết.*

→ *Đã đặt bút viết hoặc ký rồi thì phải chịu, không sửa đổi được nữa.*

+ *Có gan ăn cướp, có gan chịu đòn.*

→ *Đã làm việc gì thì không sợ phải chịu hậu quả hay trách nhiệm.*

+ *Cha chung không ai khóc.*

→ *Vô trách nhiệm, dửng dưng, không ngó ngàng gì đến công việc chung.*

+ *Dắt voi phải tìm đường cho voi đi.*

→ *Phải có trách nhiệm với những người theo*

mình, không được bỏ mặc họ. <i>* Danh ngôn:</i> + Hãy có trách nhiệm với cuộc đời mình. Hãy biết rằng chính bạn là người sẽ đưa bạn tới nơi bạn muốn đến chứ không phải ai khác. → Trước khi nói gì, làm gì cũng cần phải suy nghĩ đến hậu quả, trách nhiệm sau đó. + Rốt cuộc thì chúng ta luôn phải gánh chịu mọi trách nhiệm về chính sự lựa chọn của mình. → Mỗi người cần phải định hình và tưởng tượng về tương lai của mình sau này. Luôn phải sống, đặt mục tiêu, có trách nhiệm với chính mình đến cuối đời. - GV yêu cầu các nhóm khác chú ý lắng nghe, bổ sung những câu mà nhóm trước chưa có. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét kết quả sưu tầm, kĩ năng trình bày của các nhóm và những thông điệp ý nghĩa từ các câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn về tinh thần trách nhiệm. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 2. Xây dựng bài thuyết trình để lan tỏa tinh thần trách nhiệm trong việc	b. Xây dựng bài thuyết trình để lan tỏa tinh thần trách nhiệm

hoàn thiện bản thân Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm (6 HS) và yêu cầu: <i>Hãy xây dựng bài thuyết trình để lan tỏa tinh thần trách nhiệm trong việc hoàn thiện bản thân.</i> - GV gợi ý: + Chỉ ra những lợi ích của việc thể hiện tinh thần trách nhiệm và đặt ra những cam kết cho việc hoàn thiện bản thân. + Tìm ra những bằng chứng, lập luận để chứng minh về sự cần thiết của tinh thần trách nhiệm trong việc hoàn thiện bản thân. + Tìm những tấm gương thành công nhờ tinh thần trách nhiệm + Lựa chọn những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn về trách nhiệm để tăng thêm tính thuyết phục. - GV lưu ý: <i>Mỗi nhóm chọn ra một bạn nhóm trưởng và bạn đó phải có nhiệm vụ phân công công việc cụ thể cho từng người. Bạn nhóm trưởng cần ghi cụ thể công việc của từng người và nộp cho GV sau nhiệm vụ 3 để đánh giá cá nhân.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	trong việc hoàn thiện bản thân HS cần tích cực rèn luyện và thực hiện các phương pháp, kế hoạch, mục tiêu để hoàn thiện bản thân mỗi ngày.
---	---

- HS xây dựng bài thuyết trình. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV dành thời gian cho HS chỉnh sửa và hoàn thiện bài thuyết trình (<i>đính kèm cuối mục</i>). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết và tuyên dương tinh thần chuẩn bị của các em. - GV chuyển sang HĐ mới.	
Nhiệm vụ 3. Thuyết trình để lan tỏa giá trị của tinh thần trách nhiệm Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu: <i>Các nhóm lần lượt thuyết trình bài của nhóm mình để lan tỏa tinh thần trách nhiệm. Các bạn có thể sử dụng sơ đồ tư duy, powerpoint, sơ đồ cây,...</i> - GV lưu ý: <i>Yêu cầu khi thuyết trình: trôi chảy, tự tin, biểu cảm khi nói, có ngữ điệu, sử dụng ngôn ngữ cơ thể.</i>	c. Thuyết trình để lan tỏa giá trị của tinh thần trách nhiệm HS phải luôn thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người để lan tỏa tinh thần trách nhiệm đến với mọi người xung quanh.



- GV khích lệ: *Các em luôn thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người để lan tỏa tinh thần trách nhiệm đến mọi người xung quanh.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chuẩn bị bài thuyết trình.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm thuyết trình trước lớp.
- GV mời HS nhóm khác nhận xét.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, tổng kết và khích lệ HS.
- GV chuyển sang HĐ mới.

Gợi ý	Nội dung
Lợi ích của việc	• Giúp chúng ta đạt được sự tôn trọng và sự tin tưởng từ

thể hiện tinh thần trách nhiệm	những người xung quanh. • Giúp tăng tính tổ chức, năng suất và hiệu quả công việc. • Giúp chúng ta đạt được thành công trong sự nghiệp. • Là một giá trị đáng quý, giúp người khác đánh giá cao bạn và tin tưởng vào khả năng của bạn.
Sự cần thiết của tinh thần trách nhiệm trong việc hoàn thiện bản thân	• Tăng khả năng tự chủ: tự đảm nhận trách nhiệm của mình, không trông chờ vào người khác, độc lập hơn. • Xây dựng niềm tin và tôn trọng bản thân: Khi bạn hoàn thành nhiệm vụ một cách đúng đắn, bạn sẽ cảm thấy hài lòng và tin tưởng bản thân hơn. • Phát triển kỹ năng quản lý thời gian: Khi bạn có trách nhiệm với một nhiệm vụ, bạn sẽ cần phải lên kế hoạch và tổ chức thời gian để hoàn thành nó đúng hạn. • Tăng khả năng giải quyết vấn đề: Tinh thần trách nhiệm giúp bạn có khả năng tìm kiếm các giải pháp và lựa chọn phù hợp nhất để hoàn thành nhiệm vụ. • Tăng cơ hội thành công: Tinh thần trách nhiệm giúp bạn trở nên nghiêm túc và chuyên nghiệp trong công việc.
Tấm gương thành công nhờ tinh thần trách nhiệm	Satya Nadella - CEO của Microsoft: Satya Nadella, CEO của Microsoft, được biết đến với tinh thần trách nhiệm cao và sự cống hiến cho các vấn đề liên quan đến giáo dục và phát triển kinh tế. Ông cũng đã đưa ra những quyết định đúng đắn để đưa Microsoft trở lại đường đua với các công ty công nghệ hàng đầu thế giới.

Hoạt động 8: Cho bạn, cho tôi

a. Mục tiêu: HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua đánh giá của nhóm, từ đó HS biết được hướng hoàn thiện và rèn luyện thêm.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS chia sẻ những điều bạn đã làm được và cần cố gắng trong chủ đề

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Vòng tròn chia sẻ. - GV nêu luật chơi: <i>Thành viên các tổ đứng theo vòng tròn. Mỗi HS dán một tờ giấy A4 lên lưng và cầm một cây bút. HS di chuyển theo vòng tròn và viết lên tờ giấy trên lưng bạn 2 điểm bạn đã làm được và một điểm bạn cần cố gắng trong chủ đề 2.</i> - GV yêu cầu: <i>Em hãy chia sẻ những điều bạn nhận xét về mình, về những điều đã làm được và chưa làm được và nêu cảm nhận.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS chơi trò chơi và thực hiện nhiệm vụ. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời HS chia sẻ trước lớp về những điều	8. Cho bạn, cho tôi HS tích cực chia sẻ với các bạn những điều đã làm được và cần cố gắng thể hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh. Từ đó, rút ra cho mình những kinh nghiệm, bài học để thực hiện hoàn thiện bản thân tốt hơn.

mà các bạn đã chia sẻ với mình lên tờ giấy A4. - GV mời một số HS chia sẻ những điều bạn nhận xét về mình, về những điều đã làm được và chưa làm được - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực và tiến bộ ở bạn. - GV chuyển sang HĐ mới.	
--	--

Hoạt động 9: Tự đánh giá

a. Mục tiêu: HS tự đánh giá về bản thân mình vừa nhận được sự đánh giá của GV. Từ đó mỗi HS biết hướng rèn luyện của mình tiếp theo

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS tự đánh giá

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ thuận lợi và khó khăn Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc mục 1 – Nhiệm vụ 8 – SHS tr.21 và thực hiện nhiệm vụ: <i>Em hãy chia sẻ với bạn cùng bàn về những thuận lợi và khó khăn khi trải nghiệm với chủ đề này.</i>	9. Tự đánh giá a. Chia sẻ thuận lợi và khó khăn - <i>Thuận lợi:</i> + Sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và mọi người xung quanh hơn.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 1 SHS tr.11 và thực hiện nhiệm vụ. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời HS chia sẻ trước lớp về thuận lợi và khó khăn khi thực hiện chủ đề: + <i>Thuận lợi:</i> • <i>Sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và mọi người xung quanh hơn.</i> • <i>Tự lập kế hoạch rèn luyện bản thân theo mục tiêu đã đề ra.</i> • <i>Thực hiện cam kết của bản thân.</i> • <i>Rèn luyện được lối sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.</i> + <i>Khó khăn: Vẫn còn hơi nhút nhát, e ngại khi muốn nhờ sự hỗ trợ từ người khác trong giải quyết vấn đề.</i> - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, tổng kết về những thuận lợi và khó khăn của HS. - GV động viên, khích lệ những điều HS đã	+ Tự lập kế hoạch rèn luyện bản thân theo mục tiêu đã đề ra. + Thực hiện cam kết của bản thân. + Rèn luyện được lối sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình. - <i>Khó khăn: Vẫn còn hơi nhút nhát, e ngại khi muốn nhờ sự hỗ trợ từ người khác trong giải quyết vấn đề.</i>
---	--

thực hiện được. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 2. Tổng kết số liệu khảo sát. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: <i>Em hãy cho điểm từng mức độ vào Phiếu đánh giá của mình. Sau đó, tính điểm tổng của Phiếu và nhận xét.</i> - GV khảo sát HS cả lớp ở từng nội dung đánh giá để biết số lượng, mức độ của HS và ghi chép lại số liệu. - GV yêu cầu: <i>Em hãy tính điểm trung bình của toàn bảng và đưa ra một vài lời bình từ số liệu thu được.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin mục 2 SHS tr.21 và đánh giá. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời HS chia sẻ kết quả điểm của mình trước lớp. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được.	2. Tổng kết số liệu khảo sát. HS tiếp tục thực hiện trách nhiệm với bản thân, với mọi người xung quanh và khi tham gia hoạt động cũng như trong sinh hoạt gia đình.

- GV khích lệ những việc HS đã làm được và động viên.	
---	--

MẪU PHIẾU KHẢO SÁT

PHIẾU ĐÁNH GIÁ				
Họ và tên:		Lớp:		Trường:
1. Tự đánh giá:				
Chấm điểm cho mỗi nội dung theo mức độ em đã thực hiện được.				
A. Tốt: 3 điểm B. Đạt: 2 điểm Chưa đạt: 1 điểm				
STT	Nội dung	Thang đánh giá		
		Tốt	Đạt	Chưa đạt
1	Em xác định được những việc làm thể hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh.			
2	Em thực hiện được những việc làm thể hiện trách nhiệm với bản thân.			
3	Em thực hiện được những việc làm thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh.			
4	Em thực hiện được cam kết đề ra.			
5	Em thực hiện được trách nhiệm của bản thân khi tham gia các hoạt động và thực hiện nhiệm vụ được giao.			
6	Em thực hiện được trách nhiệm sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.			
7	Em tìm kiếm được sự hỗ trợ khi gặp khó khăn			

	trong giải quyết vấn đề.			
8	Em lan tỏa được giá trị của tinh thần trách nhiệm.			

Tổng kết điểm:

2. Nhận xét:

.....

.....

Hoạt động 8: Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới.

a. Mục tiêu: HS tiếp tục rèn luyện một số kỹ năng, chuẩn bị trước những nội dung cần thiết và lập kế hoạch hoạt động cho tuần tiếp theo.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

c. Sản phẩm học tập: HS rèn luyện một số kỹ năng và chuẩn bị chủ đề mới.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Tiếp tục rèn luyện thói quen Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu: <i>Em hãy chia sẻ những kỹ năng cần tiếp tục rèn luyện và cách rèn luyện, đánh giá sự tiến bộ.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi đại diện các nhóm HS chia sẻ trước lớp.	10. Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới. a. Tiếp tục rèn luyện thói quen HS cần tích cực rèn luyện tinh thần trách nhiệm của bản thân và tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân qua mỗi ngày.

- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động của HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: Chuẩn bị chủ đề mới Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV nêu yêu cầu: <i>Em hãy mở chủ đề 3 – SHS tr.13 và đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.</i> - GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu những kiến thức liên quan đến chủ đề mới. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV lắng nghe và đưa ra ý kiến. - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét hoạt động của HS. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	b. Chuẩn bị chủ đề mới HS tìm hiểu những kiến thức liên quan đến chủ đề mới.

C. HOẠT ĐỘNG Củng cố kiến thức

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận

c. Sản phẩm học tập: HS trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu: *Em hãy hoàn thành Phiếu đánh giá và tổng kết số liệu khảo sát.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hoàn thành Phiếu khảo sát
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS chia sẻ
- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn lại kiến thức đã học.
- Hoàn thành nhiệm vụ được giao ở phần Luyện tập và Vận dụng.
- Đọc và tìm hiểu trước *Nhiệm vụ 1, 2 – Chủ đề 3 – SHS tr.24, 25*

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

<https://www.facebook.com/groups/vnteach/>

<https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/>